



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 11/2023
Từ 20/03 - 24/03/2023

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

**THANH NIÊN “TIÊN PHONG TRONG LAO ĐỘNG,
SẢN XUẤT, KINH DOANH, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG
THỜI ĐẠI CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ”**

Đây là một thông điệp trong "5 tiên phong" mà Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính gửi tới 20 triệu thanh niên Việt Nam trên cả nước tại Hội nghị Thủ tướng Chính phủ đối thoại với thanh niên năm 2023 diễn ra sáng ngày 22/3 tại Thủ đô Hà Nội.



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trao đổi và gửi thông điệp “5 tiên phong” đến 20 triệu thanh niên trên cả nước tại Hội nghị

Tại Hội nghị, các đại biểu thanh niên đã đặt các câu hỏi và lãnh đạo các Bộ, ngành cùng Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã trả lời các câu hỏi xoay quanh 3 chủ đề chính: Giáo dục đào tạo, vì mục tiêu xây dựng nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Rèn luyện thể chất, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên; Kiến tạo môi trường để thanh niên rèn luyện, khởi nghiệp, sáng tạo.

Tại Hội nghị, thanh niên Nguyễn Lê Trang, nghiên cứu viên tại Viện Khoa học công nghệ Việt Nam đã đặt câu hỏi trao đổi với Bộ trưởng Bộ Nội vụ về nội dung: “Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 đặt ra mục tiêu trong việc quy hoạch và sử dụng cán bộ trẻ. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, cấp ủy, lãnh đạo đơn vị ở một số nơi chưa nhận thức được đầy đủ trong việc thực hiện chính sách đãi ngộ, thu hút, giữ chân cán bộ trẻ có đủ năng lực, trình độ, kinh nghiệm vào các vị trí công tác phù hợp. Bộ Nội vụ có giải pháp đột phá nào để hiện thực hóa các chỉ tiêu đã được cụ thể trong Chiến lược nhằm tuyển chọn những cán bộ trẻ vào làm việc ở các cơ quan trong hệ thống chính trị nước ta?”.

Trao đổi tại Hội nghị, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà chia sẻ, cách đây gần 30 năm, Bộ trưởng có 5 năm làm Bí thư Tỉnh Đoàn và đồng hành cùng thanh niên. Ngày hôm nay, trong không gian đặc biệt này, gặp gỡ màu áo xanh, nhiều cảm xúc trong tôi ùa về. Tôi cảm ơn thời gian đó và mong muốn, gửi gắm tới các bạn trẻ luôn sống bằng trái tim nhiệt huyết. Như hôm nay Thủ tướng Chính phủ và các Bộ trưởng chia sẻ, chúng ta luôn có khát vọng cống hiến thì sẽ thành công.

Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà cho biết, trong những năm qua, Đảng và Nhà nước có rất nhiều chủ trương, chính sách chăm lo cho thanh niên, xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ, như: Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá X; Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII; Chỉ thị số 35-CT/TW và Kết luận số 86-KL/TW của Bộ chính trị. Theo đó, Chính phủ đã trình Quốc hội ban hành để thể chế hoá các Nghị quyết. Mới đây nhất là Chiến lược phát triển thanh niên 2020 - 2030 đề ra 11 nhóm chỉ tiêu rất quan trọng. Trong đó, có chỉ tiêu đến năm 2030, có 15% thanh niên tham gia quản lý lãnh đạo trong các cơ quan nhà nước cũng như tổ chức chính trị, xã hội.

Thời gian qua, có nhiều cấp uỷ chính quyền, Bộ, ban, ngành, địa phương làm rất tốt công tác cán bộ trẻ và đạt 10% cán bộ trẻ tham gia cấp uỷ tại các địa phương và Bộ, ngành. Bên cạnh đó, 7% cán bộ trẻ tham gia lãnh đạo quản lý từ cấp phòng, cấp sở và tương đương trở lên. Như vậy, tỷ lệ này so với mục tiêu đề ra còn khoảng cách khá xa.

Ngoài ra, về chỉ tiêu rất quan trọng là thu hút và trọng dụng người tài năng như các nhà khoa học trẻ, sinh viên xuất sắc, chúng ta mới chỉ đạt 25% trong mục tiêu đặt ra, thực tiễn còn hạn chế.

Với góc độ cơ quan tham mưu cho Chính phủ về lĩnh vực này, Bộ Nội vụ cho rằng cốt lõi vấn đề là đề nghị cấp uỷ, chính quyền địa phương, Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ trẻ. Chúng ta phải đảm bảo tỷ lệ cán bộ trẻ tham gia cấp uỷ các cấp trước mắt là 10% và phấn đấu đến năm 2030 là 15% tham gia lãnh đạo quản lý ở các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị, xã hội.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ mong muốn cấp uỷ chính quyền tạo môi trường chính trị thật tốt để các bạn trẻ có điều kiện phấn đấu, rèn luyện và trưởng thành. Đồng thời, cần xây dựng kế hoạch cụ thể để đảm bảo chỉ tiêu này trong các cơ quan, đơn vị từ Trung ương đến cấp cơ sở.

Một vấn đề nữa là tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế chính sách. Vừa qua, Bộ Nội vụ đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ về Nghị định số 140/2017/NĐ-CP, nhưng chưa thể bao phủ hết được mà mới chỉ có trọng tâm, trọng điểm là thu hút, trọng dụng cán bộ khoa học trẻ, sinh viên tốt nghiệp xuất sắc. Còn nhiều nguồn nhân lực chất lượng cao khác. Tới đây, Bộ Nội vụ sẽ tiếp tục tham mưu hoàn thiện sớm Chiến lược thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030 và xây dựng một số Nghị định có liên quan để tạo cơ sở pháp lý cho các Bộ, ngành, địa phương thực hiện toàn diện, đầy đủ Chiến lược phát triển thanh niên đến năm 2030.

Cùng với đó, yếu tố chính cũng đến từ các bạn thanh niên. Hơn lúc nào hết, các bạn cần tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang của tổ chức thanh niên để ra sức học tập, rèn luyện, phấn đấu, trưởng thành, thực sự có khát vọng cống hiến, rèn luyện bản lĩnh, ý chí vươn lên lập thân, lập nghiệp và tham gia vào các nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao. Trước hết, đối

với vị trí việc làm trong khu vực công, các bạn cố gắng hoàn thiện và cơ quan đơn vị cần tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các bạn trẻ.

Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà hi vọng rằng, chúng ta luôn ghi nhớ lời Bác Hồ kính yêu đã dặn thanh niên là "rường cột" của nước nhà, chủ nhân tương lai của đất nước.

Tại Hội nghị, thanh niên Nguyễn Phương Thảo, Thành đoàn Hà Nội đã gửi đến Thủ tướng và lãnh đạo các Bộ, ngành vấn đề: “Tôi rất vinh dự được tham gia Hội nghị đối thoại của Thủ tướng Chính phủ với thanh niên năm 2023. Từ đầu Hội nghị đến giờ, tôi và các bạn đoàn viên, thanh niên đã được nghe Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng chia sẻ những chính sách đào tạo nguồn nhân lực trẻ, chất lượng cao. Lúc này đây, kính mong Thủ tướng Chính phủ chia sẻ, dành lời khuyên, truyền tải thông điệp và gửi gắm kỳ vọng đối với thế hệ trẻ để đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc? Xin trân trọng cảm ơn Thủ tướng Chính phủ!”.

Đánh giá đây là câu hỏi rất hay và cũng là câu hỏi cuối cùng của cuộc đối thoại, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính bày tỏ đánh giá rất cao cuộc gặp rất ý nghĩa, nơi các đại biểu được chia sẻ những suy nghĩ, trăn trở, lo toan, ấn tượng của mình... Thủ tướng Chính phủ cảm ơn các đại biểu đã có những câu hỏi chân thành, trách nhiệm, đúng, trúng với các vấn đề bạn trẻ quan tâm, các Bộ trưởng, lãnh đạo các Bộ, ngành, cơ quan đã chia sẻ, giải đáp các trăn trở và nêu ra các giải pháp để làm tốt hơn nữa công tác thanh niên trong thời gian tới đây. Thủ tướng Chính phủ bày tỏ rất vui mừng trước nhiệt huyết, trách nhiệm, năng lượng, sự sáng tạo của thế hệ trẻ Việt Nam một lần nữa được thể hiện trong cuộc đối thoại rất cởi mở, chân thành.

Thủ tướng Chính phủ khẳng định, Đảng và Nhà nước ta luôn luôn coi trọng và đánh giá rất cao vai trò, vị trí, tầm quan trọng của thanh niên, tuổi trẻ đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Thanh niên là chủ nhân tương lai của nước nhà; nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do thanh niên”; “Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”.

Qua các thời kỳ, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm, chăm lo cho sự phát triển toàn diện của thanh niên Việt Nam; đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách nhằm phát huy tối đa vai trò của thanh niên, tạo thuận lợi cho thanh niên cống hiến, chia sẻ với đất nước, với dân tộc. Các thế hệ thanh niên đã đóng góp cùng với toàn Đảng, toàn quân, toàn dân để đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay.

Chủ tịch Hồ Chí Minh, các bậc tiền bối, lãnh đạo Đảng, Nhà nước qua các thời kỳ và hiện nay là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng luôn gửi gắm, kỳ vọng, tin tưởng vào thanh niên. Thủ tướng Chính phủ mong muốn thanh niên phát huy hơn nữa tinh thần “5 tiên phong”, gồm: (i) Tiên phong trong học tập, rèn luyện, nâng cao kiến thức, bản lĩnh, ý chí trong cuộc sống và công việc; (ii) Tiên phong trong lao động, sản xuất, kinh doanh, đổi mới sáng tạo trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; (iii) Tiên phong trong sự nghiệp bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội, bảo vệ chủ quyền đất nước nói chung và chủ quyền biển đảo nói riêng trong mọi hoàn cảnh; (iv) Tiên phong trong hội nhập quốc tế để bạn bè quốc tế thấy thanh niên Việt Nam không thua kém bất cứ nước nào về ý chí, trí tuệ, phẩm chất, tình cảm,

sự chân thành; (v) Tiên phong trong phòng chống tiêu cực, tham nhũng, đấu tranh chống các thế lực thù địch, các tổ chức phản động, các thông tin xấu độc.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, Đảng, Nhà nước, Nhân dân luôn quan tâm, đùm bọc, chăm lo cho thanh niên và thanh niên Việt Nam cũng luôn nhận thức rõ trách nhiệm với đất nước, với dân tộc. Thủ tướng Chính phủ tin tưởng rằng các thế hệ thanh niên sẽ tiếp tục cống hiến cho quê hương, đất nước, cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, sẵn sàng làm bất cứ nhiệm vụ gì khi Tổ quốc, Nhân dân cần: (1) Luôn giữ vững mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; (2) Khát vọng vươn lên mọi lúc ở mọi lúc, mọi nơi; (3) Bản lĩnh vững vàng trong mọi hoàn cảnh; (4) Đổi mới sáng tạo mạnh mẽ trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; (5) Trách nhiệm với chính mình, gia đình, xã hội; (6) Cống hiến hết mình vì đất nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng, vì Nhân dân Việt Nam hạnh phúc, ấm no.

Thủ tướng Chính phủ khẳng định, chúng ta tin tưởng và luôn tạo môi trường, luôn cổ vũ để thanh niên phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và trách nhiệm trước Tổ quốc và Nhân dân, hoàn thành mục tiêu, lý tưởng của mình và mong muốn, tâm nguyện của thế hệ cha anh đi trước, đóng góp vào sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Phát biểu tiếp thu tại Hội nghị, thay mặt Ban Bí thư Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và đoàn viên, thanh niên cả nước, Bí thư thứ nhất Bùi Quang Huy, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng trân trọng cảm ơn Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, cùng lãnh đạo các Bộ, ngành Trung ương đã tham gia đối thoại với thanh niên hôm nay; xin trân trọng tiếp thu các ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị đối thoại. Đây là những định hướng quan trọng đối với chiến lược xây dựng nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao, đáp ứng kỷ nguyên 4.0 và với công tác của Đoàn thời gian tới; đồng thời, là nguồn động viên, kỳ vọng của Chính phủ đối với thế hệ trẻ trong sự nghiệp xây dựng đất nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc.

Thế hệ thanh niên ngày nay được sống, lao động, học tập trong môi trường hòa bình, dân chủ; được thừa hưởng những thành quả của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và công cuộc đổi mới đất nước; được rèn luyện, cống hiến, trưởng thành trong sự ổn định về chính trị, sự phát triển của kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học công nghệ; được Đảng và Nhà nước tạo nhiều cơ hội để nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn cao hơn các lớp thanh niên đi trước. Những lợi thế đó là hành trang giúp thanh niên vững bước, xung kích trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế sâu rộng. Ngày hôm nay, Thủ tướng Chính phủ chúc mừng 20 gương mặt trẻ Việt Nam tiêu biểu và triển vọng năm 2022, thay mặt cho gần 300 gương mặt trẻ Việt Nam tiêu biểu qua 27 lần tôn vinh, thể hiện sự quan tâm, chăm lo của Đảng, Nhà nước đối với nỗ lực phấn đấu vượt bậc của những gương thanh niên tiêu biểu. Sự động viên kịp thời đó của Thủ tướng là nguồn năng lượng rất tích cực, truyền động lực, cảm xúc, tinh thần thi đua cho thế hệ trẻ Việt Nam trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội; tiếp thu, lĩnh hội các ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính; tiếp thu các thông tin mà lãnh đạo các Bộ, ngành gửi gắm đến thanh niên Việt Nam hôm nay, với tinh

thần: Khát vọng - Tiên phong - Đoàn kết - Bản lĩnh - Sáng tạo, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xin cam kết trước Đảng, trước Chính phủ và thế hệ trẻ Việt Nam về việc hiện thực hóa các chủ trương, nhiệm vụ, góp phần xây dựng nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao, đáp ứng kỷ nguyên 4.0.

Trong xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, khi nền kinh tế chủ yếu dựa trên tri thức thì nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao ngày càng thể hiện vai trò quyết định. Tại hội nghị đối thoại hôm nay, thay mặt Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, thanh niên Việt Nam, tôi trân trọng đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ và các Bộ, ngành, các địa phương quan tâm về những đề xuất, kiến nghị, mong muốn, nguyện vọng chính đáng và hợp pháp của thanh niên như các ý kiến mà thanh niên đã bày tỏ, chia sẻ tại hội nghị.

Thay mặt tuổi trẻ Việt Nam, Bí thư thứ nhất Bùi Quang Huy trân trọng cảm ơn và tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; xin trân trọng cảm ơn những thông tin, chia sẻ của lãnh đạo các Bộ, ngành Trung ương với thanh niên; xin trân trọng cảm ơn chính quyền các địa phương, đơn vị đã quan tâm, phối hợp với tổ chức Đoàn các cấp trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về thanh niên và công tác thanh niên; xin cảm ơn các ý kiến tâm huyết và nhiều đề xuất, kiến nghị của các bạn thanh niên gửi tới Hội nghị đối thoại. Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cùng các Bộ, ngành sẽ sớm giải quyết các vấn đề mà các bạn thanh niên quan tâm, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, giải quyết theo quy định.

Nguồn: moha.gov.vn

HỘI NGHỊ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ ĐỐI THOẠI VỚI THANH NIÊN NĂM 2023

Sáng ngày 22/3 tại Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính dự và chủ trì Hội nghị đối thoại với thanh niên năm 2023 với chủ đề "Xây dựng nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng kỷ nguyên 4.0".

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà nhấn mạnh, Hội nghị Thủ tướng Chính phủ đối thoại với thanh niên là diễn đàn quan trọng, có ý nghĩa để Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ lắng nghe, chia sẻ những tâm tư nguyện vọng chính đáng của thanh niên trên con đường lập thân, lập nghiệp, khát vọng vươn lên làm chủ khoa học công nghệ để xây dựng đất nước. Đồng thời, thể hiện tình cảm, trách nhiệm và sự quan tâm sâu sắc của Đảng, Nhà nước và cá nhân Thủ tướng Chính phủ với thanh niên vì sự phát triển thanh niên, nhằm phát huy hơn nữa tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam yêu dấu của chúng ta.

Thay mặt Ban Tổ chức Hội nghị, Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà xin trân trọng cảm ơn và kính chúc sức khỏe Thủ tướng Chính phủ, các đồng chí Lãnh đạo, các vị khách quý tham dự chương trình tại đây và 64 điểm cầu trong cả nước. Bộ trưởng gửi lời chào thân ái và lời chúc mừng tốt đẹp nhất đến tất cả các bạn đoàn viên, thanh niên cả nước.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ cũng cho biết, Đảng và Nhà nước ta luôn dành cho thanh niên sự quan tâm đặc biệt, mong muốn xây dựng thế hệ thanh niên Việt Nam phát triển toàn diện, có bản lĩnh, trí tuệ, hoài bão lớn, nung nấu và nuôi dưỡng chí lớn, trở thành lực lượng hùng hậu, kế tục sự nghiệp vẻ vang của Đảng và dân tộc. Điều đó được thể hiện sâu sắc trong các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để góp phần thúc đẩy mạnh mẽ chủ trương, chính sách pháp luật về thanh niên vào cuộc sống; có tác động sâu sắc, tích cực, hiệu quả và thúc đẩy sự phát triển của thanh niên, nhất là trong bối cảnh thực hiện chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ số, xã hội số, công dân số.

Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà đề nghị các bạn đoàn viên, thanh niên hãy hăng hái bày tỏ những suy nghĩ, quan điểm của mình để hiến kế với Chính phủ, các Bộ, ngành giải đáp những băn khoăn, trăn trở cũng như mong muốn của các bạn; đồng thời, tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật về thanh niên, hiện thực hóa mục tiêu chăm lo, phát triển toàn diện, xây dựng thế hệ thanh niên xứng đáng là "rường cột" của nước nhà, là chủ nhân tương lai của đất nước như lời Bác Hồ đã căn dặn.

Nguồn: moha.gov.vn

KHẨN TRƯỞNG TỔNG HỢP, XÂY DỰNG BÁO CÁO KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN DỰ THẢO LUẬT ĐẤT ĐAI (SỬA ĐỔI)

Ngày 18/3/2023, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà ký Công điện số 164/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

Thực hiện Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15 ngày 23/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), trong thời gian qua các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức và Nhân dân đã khẩn trương tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

Việc lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật đất đai (sửa đổi) đã trở thành đợt sinh hoạt chính trị, xã hội sâu rộng; thu hút được sự quan tâm của đông đảo các tầng lớp Nhân dân, nhân sỹ, trí thức, người Việt Nam ở trong nước và ở nước ngoài; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; huy động trí tuệ, tâm huyết của toàn thể các tầng lớp Nhân dân.

Trong thời gian tới, việc lấy ý kiến Nhân dân đóng góp cho dự thảo Luật đất đai (sửa đổi) sẽ được tiếp tục thực hiện cho đến khi dự án Luật được Quốc hội thông qua. Chính phủ mong tiếp tục nhận được ý kiến góp ý của các tổ chức, chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, cộng đồng doanh nghiệp, Nhân dân trong cả nước và người Việt Nam ở nước ngoài.

Để bảo đảm việc tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến của Nhân dân bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 170/NQ-CP của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

Thứ nhất, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương tổ chức tổng hợp, xây dựng Báo cáo kết quả lấy ý kiến Nhân dân gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường (đồng thời gửi Ủy ban Kinh tế Quốc hội) theo đúng thời gian đã nêu trong Kế hoạch của Chính phủ, chậm nhất trước ngày 20/3/2023 (bằng văn bản, gửi file mềm qua hộp thư điện tử: vudatdai@monre.gov.vn và cập nhật vào trang website: luatdatdai.monre.gov.vn); không để chậm trễ và chịu trách nhiệm trước Chính phủ về việc gửi báo cáo.

Thứ hai, Bộ Tài nguyên và Môi trường, khẩn trương đôn đốc việc gửi báo cáo theo đúng Kế hoạch của Chính phủ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ các trường hợp chậm trễ trong việc gửi Báo cáo kết quả lấy ý kiến Nhân dân.

Tập trung mọi nguồn lực để tổng hợp, tiếp thu, giải trình đầy đủ, toàn diện, khách quan tất cả ý kiến của Nhân dân, bảo đảm chất lượng và thời hạn đã nêu trong Kế hoạch của Chính phủ để xây dựng Báo cáo của Chính phủ về kết quả lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật đất đai (sửa đổi), đồng thời hoàn thiện dự án Luật đất đai (sửa đổi) trình Chính phủ trước ngày 01/4/2023.

Yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiêm túc thực hiện.

Nguồn: baochinhpheu.vn

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG: KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023

Ngày 20/3, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Kế hoạch số 897/KH-BTTTT về việc Tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Theo đó, Kế hoạch ban hành nhằm mục tiêu nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác cải cách hành chính từ đó nâng cao chất lượng quản lý nhà nước, hiệu quả phục vụ Nhân dân; Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các đơn vị trong việc tích cực tham gia công tác tuyên truyền cải cách hành chính để thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính của đơn vị cũng như của Bộ, góp phần cải thiện chỉ số cải cách hành chính của Bộ; Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí trong việc tuyên truyền, phát hiện, phản ánh chính xác, kịp thời những kết quả tích cực hoặc hạn chế của tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

Kế hoạch cũng đặt ra yêu cầu tuyên truyền, phổ biến đầy đủ, kịp thời các nội dung cải cách hành chính nhà nước cũng như tình hình, kết quả hoạt động cải cách hành chính của Bộ Thông tin và Truyền thông; Công tác tuyên truyền cải cách hành chính phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, bám sát nội dung, yêu cầu cải cách hành chính của Bộ Thông tin và Truyền thông; Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền cải cách hành chính nhằm mang lại hiệu quả cao. Tùy theo tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ lựa chọn hình thức

tuyên truyền phù hợp, thiết thực, hiệu quả. Kết hợp lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính với việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Đối tượng tuyên truyền về cải cách hành chính gồm toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông và cá nhân, tổ chức có liên quan.

Nội dung tuyên truyền gồm tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước cũng như của Bộ Thông tin và Truyền thông; Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, kế hoạch của Chính phủ về cải cách hành chính, cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công và xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số; Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch cải cách hành chính của Chính phủ, Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Bộ Thông tin và Truyền thông về cải cách hành chính; Tình hình triển khai thực hiện việc đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan hành chính trực thuộc Bộ; Các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng cải cách hành chính của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Bộ cũng như hoạt động của các đơn vị; Tuyên truyền những điển hình tiên tiến, các sáng kiến cải cách hành chính, các kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ. Trọng tâm tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023 là cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; xây dựng và phát triển Bộ Thông tin và Truyền thông điện tử.

Hình thức tuyên truyền thông qua các loại hình báo chí (báo in, báo điện tử); Cổng/trang thông tin điện tử của Bộ, của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Tổ chức các cuộc họp/tọa đàm về công tác cải cách hành chính của Bộ và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng cải cách hành chính, chỉ số cải cách hành chính của Bộ Thông tin và Truyền thông; Tổ chức hội nghị tập huấn công tác cải cách hành chính năm 2023 cho cán bộ, công chức, viên chức Bộ Thông tin và Truyền thông; Lồng ghép nội dung tuyên truyền cải cách hành chính trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cũng như các hoạt động truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính.

Manh Tuyên, Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ

CHUYỂN ĐỔI SỐ: 100 TRIỆU DÂN TRỞ THÀNH 100 TRIỆU BỘ TRƯỞNG, SỨC MẠNH SẼ LỚN NHƯ THẾ NÀO?

Chuyển đổi số là Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và liên quan nhiều đến trí tuệ nhân tạo (AI). Ứng dụng của nó giống như là mỗi người có một trợ lý, khi mình làm việc, mình cần gì thì AI giúp, nó "con người nhiều hơn là thay con người".

Sinh ra trong giai đoạn này là may mắn

Sáng ngày 22/3 tại Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính dự và chủ trì Hội nghị đối thoại với thanh niên năm 2023 với chủ đề "Xây dựng nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng kỷ nguyên 4.0".

Chia sẻ với thanh niên về chuyển đổi số, Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng cho biết: Thường khi có một cuộc cách mạng công nghiệp mới thì nhiều thứ đảo ngược lại. Đó là Cách mạng công nghiệp lần thứ ba với công nghệ thông tin. Công nghệ thông tin hơi giống như tự động hóa, tức là nó thay những việc chúng ta đang làm một cách tự động, thay chứ không giúp nhiều đâu.

Đến chuyển đổi số là Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và liên quan nhiều đến trí tuệ nhân tạo (AI). Ứng dụng của nó giống như là mỗi người có một trợ lý, khi mình làm việc, mình cần gì thì trí tuệ nhân tạo giúp, nó con người nhiều hơn là thay con người.

So sánh thì giống như Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng có 1 trợ lý, 1 thư ký. Bây giờ mỗi người Việt Nam có thể có 1 trợ lý ảo để giúp mình học tập hoặc làm việc. Tức là 100 triệu người Việt Nam trở thành 100 triệu Bộ trưởng, chúng ta tưởng tượng sức mạnh lớn như thế nào.

Thời kỳ chuyển đổi số cũng xuất hiện nhiều cái rất khác. Ví dụ, trước đây chúng ta dạy học, phải thầy và trò cùng ở một chỗ. Bây giờ thì có thể dạy mà thầy và trò không cùng một chỗ.

Trước đây một thầy có 30 trò, bây giờ một thầy có thể dạy nhiều trò hơn rất nhiều. Trước đây, nghề giáo thì dạy chữ là chính, bây giờ giáo viên có thể dùng công nghệ số để dạy nhiều hơn. Và vì thế giáo viên có nhiều thời gian hơn để dạy người, quan tâm đến các con, gia đình, bố mẹ, thu nhập, tức là có rất nhiều thay đổi.

Theo Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng, khi cái mới xuất hiện thì thường rất nhiều cơ hội, tất nhiên đi kèm với những thách thức. Nhưng với thanh niên sẽ là phù hợp nhất. Thanh niên nhiều năng lượng, không sợ sai. Khi cái mới đến, tất cả chúng ta đều chưa biết là cái gì cả thì phải thử, tuổi trẻ có năng lượng rất mạnh mẽ với cái mới.

Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng cho rằng, lúc này cơ hội hàng trăm năm, vì thường cuộc cách mạng công nghiệp xảy ra phải 100 năm, ngắn cũng phải 50 năm, nên tự nhiên các bạn bây giờ được sống trong thời kỳ đấy, thời kỳ chuyển đổi, do đó các bạn nên đi đầu.

Đi đầu thì chúng ta mới thay đổi được thứ hạng quốc gia bởi thứ hạng quốc gia chỉ thay đổi khi có xuất hiện một cuộc cách mạng công nghiệp mới. Còn nếu chúng ta đi sau thì chúng ta đứng đâu vẫn đứng đấy.

"Tôi rất mong muốn các bạn thanh niên hãy coi mình sinh ra vào giai đoạn này là may mắn, khi xảy ra một cuộc cách mạng công nghiệp mới và đặc biệt là chuyển đổi số và do đó các bạn nên đi đầu", Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng bày tỏ.

Làm cho không gian mạng lành mạnh, trong sạch thì não người được "thở" thứ không khí trong lành

Trao đổi về các giải pháp ngăn chặn thông tin xấu độc trên không gian mạng, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng cho rằng: Trên không gian mạng có cái

tốt và cái xấu. Chúng ta tạm gọi tin sai sự thật, tin xấu độc trên không gian mạng là rác thì chúng ta sẽ tìm ra cách tiếp cận. Rác là một khái niệm khá gần gũi với chúng ta trong đời thực. Vậy chúng ta sẽ xử lý rác như thế nào? Xử lý rác đầu tiên là xử lý người xả rác. Rác có người cố ý xả ra. Chúng ta đã ban hành một Nghị định xử lý hành chính các vi phạm này, cao hơn là xử lý hình sự.

Nhưng rác cũng có người vô tình lan truyền do không biết đây là tin sai sự thật. Cái này phải đào tạo. Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng, cẩm nang về phòng chống tin giả và đã cho ra mắt một nền tảng trực tuyến cho người dân về những kỹ năng số cơ bản, trong đó có cách phân biệt tin giả.

Xử lý rác thì có vấn đề dọn rác. Muốn dọn rác thì đầu tiên là phát hiện ra là rác. Bộ, ngành nào, địa phương nào quản lý cái gì trong đời thực thì lên không gian mạng quản lý đúng cái đấy, phát hiện ra rác, dọn rác trong lĩnh vực của mình, địa phương mình. Nếu gặp khó khăn thì Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ là đơn vị hỗ trợ, nhất là các nền tảng xuyên biên giới.

Không gian mạng lành mạnh nếu nó là nơi tỉ lệ tin xấu độc thấp. Nếu chúng ta đưa được nhiều tin tốt đẹp trong cuộc sống lên không gian mạng thì tỉ lệ xấu này giảm đi. Đây là việc của tất cả chúng ta, đặc biệt là thanh niên, vốn là công dân số từ khi sinh ra. Làm cho không gian mạng lành mạnh, trong sạch thì não người được "thở" thứ không khí trong lành. Khi chúng ta đọc tin tức giống như là chúng ta thở, não chúng ta thở.

Người dân khi gặp tin giả, tin sai sự thật liên quan đến cá nhân mình thì có thể liên hệ với Trung tâm xử lý tin giả Việt Nam thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông để được hỗ trợ.

Sau cùng là vấn đề trách nhiệm của các công ty vận hành các nền tảng số. Các nền tảng số giống như cái chợ, nên chủ của công ty vận hành phải chủ động rà quét và loại bỏ. Các công ty này đang thu được rất nhiều tiền từ Facebook, Youtube..., nhưng thiếu trách nhiệm.

Sau nữa là trách nhiệm của chúng ta, tức là người dùng. Đưa rác lên mạng chủ yếu là người dùng. Một phần chúng ta nghĩ lên mạng là vô danh, và vì thế có thể vô trách nhiệm. Chính phủ sắp ban hành một Nghị định về trách nhiệm của các công ty vận hành nền tảng số và trách nhiệm của người sử dụng, trong đó có cả vấn đề định danh người dùng.

"Tóm lại không gian mạng là một không gian sống của chúng ta, vậy thì tất cả chúng ta, cả Nhà nước và người dân, phải chung tay làm cho không gian này lành mạnh, trong sạch. Không có ai ngoài chúng ta có thể làm được việc này", Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng nhấn mạnh.

Nguồn: xaydungchinhhsach.chinhphu.vn

HOÀN THIỆN THỂ CHẾ ĐỂ BẢO ĐẢM 'KHÔNG THỂ', 'KHÔNG DÁM', 'KHÔNG MUỐN' THAM NHỮNG

Tại phiên chất vấn Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao Lê Minh Trí, vấn đề được nhiều đại biểu Quốc hội quan tâm là hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế và phòng, chống

tham nhũng; kịp thời khắc phục những bất cập để cán bộ 'không thể, không muốn, không dám' tham nhũng.

Theo Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao Lê Minh Trí, để hoàn thiện thể chế chính sách, đầu tiên là phải tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý xã hội, quản lý nhà nước, nhất là những lĩnh vực nhạy cảm, dễ tiêu cực, tham nhũng và tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác cải cách hành chính hiện nay, bởi vì có công khai, minh bạch thì sẽ kiểm soát được.

Cùng với đó, chúng ta phải tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, dễ áp dụng để không thể hiểu và làm khác được.

Viện trưởng Lê Minh Trí chỉ ra gần đây hệ thống pháp luật chúng ta được ban hành rất nhiều và chất lượng cũng được nâng lên, nhưng tồn tại khá phổ biến hiện nay là văn bản hướng dẫn và giải thích luật chưa đáp ứng kịp thời, nên chính luật đó ban hành rồi nhưng giải thích và hướng dẫn không kịp thời thì nhận thức áp dụng pháp luật của cơ quan chức năng ở đây cũng có hai dạng. Một là người thực hiện quy định pháp luật đó nhận thức, áp dụng cũng khác; thứ hai, cơ quan tư pháp khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình nhận thức, áp dụng cũng khác. Dẫn chứng sửa đổi Luật Đất đai thì đề xuất phải đấu giá, trong khi đó là Luật Nhà ở và Luật Kinh doanh bất động sản lại không quy định, không có sự đồng nhất.

Mặt khác, qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng kinh tế, chức vụ, người đứng đầu ngành kiểm sát cho rằng phải tập trung tổng hợp lại để kiến nghị, bít các lỗ hổng trong quy định pháp luật thực tế đã bị lợi dụng, lạm dụng.

Ông Lê Minh Trí cũng đề nghị phải có lộ trình hạn chế sử dụng tiền mặt trong đời sống xã hội cũng như yêu cầu bắt buộc các quan hệ kinh tế thanh toán qua hệ thống ngân hàng để kiểm soát.

“Chính sử dụng tiền mặt phổ biến hiện nay với các hoạt động kinh tế, quan hệ kinh tế mà thanh toán không qua ngân hàng cũng là bất cập dẫn đến tham nhũng, tiêu cực, khiến kiểm soát khó khăn và kể cả khi xử lý vụ án cũng khó khăn”, ông Trí nói.

Một giải pháp khác được Viện trưởng Lê Minh Trí đưa ra là tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, nhất là những khâu, lĩnh vực nhạy cảm, tham nhũng, tiêu cực, không để lợi dụng và cuối cùng là tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán để phát hiện, ngăn chặn kịp thời cũng như chuyển hồ sơ những trường hợp có dấu hiệu tội phạm cho cơ quan chức năng để xử lý theo pháp luật để ngăn chặn cũng như xử lý, răn đe.

Còn để phòng ngừa, răn đe tội phạm tham nhũng để “không thể, không dám, không muốn” tham nhũng, theo Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao cần có 3 cách:

Cách thứ nhất là có cơ chế quản lý, có hệ thống pháp luật chặt chẽ để “không thể” tham nhũng. Chúng ta có quy định chế tài trách nhiệm về quản lý nhà nước để đảm bảo hiệu lực quản lý nhà nước tốt để không bị lợi dụng. Đó là để “không thể”.

Thứ hai, hiện nay những đối tượng chủ mưu cầm đầu có ý đồ chiếm đoạt, vụ lợi bị điều tra, xử lý nghiêm. Chính chỗ này răn đe, làm cho những đối tượng có ý đồ không lành mạnh, vi phạm pháp luật nghiêm trọng phải chùn, “không dám”.

Cuối cùng để “không muốn” tham nhũng, Viện trưởng Lê Minh Trí chỉ ra hiện nay, chế độ chính sách của chúng ta cho cán bộ ở các cấp nói chung, mặc dù thời gian qua có nhiều cố gắng

và cũng có chế độ định kỳ tăng lương nhưng dường như với chế độ, chính sách hiện hành hiện nay cán bộ nếu tự sống bằng đồng lương của mình hết sức khó khăn. Còn lại một tỷ lệ sống được là cũng nhờ vào các nguồn khác của gia đình. Tức là có sự hỗ trợ cho nhau để thực hiện công việc, chứ thực tế chế độ chính sách hiện hữu là hết sức khó khăn và đặc biệt là cấp cơ sở.

Theo Viện trưởng, chúng ta đòi hỏi công việc tốt, nhưng chúng ta cũng phải nghiên cứu để có lộ trình, giải pháp để có được chế độ chính sách đảm bảo được mức tối thiểu cho cán bộ an tâm công tác.

“Tôi nghĩ rằng hiện nay các chế độ của mình cho nguồn ngân sách cũng có hạn, nhưng chúng ta cũng phải luôn luôn quan tâm đến chỗ này để ít nhất cũng giảm bớt khó khăn cho những người tâm huyết, nhiệt huyết mà đang muốn làm, muốn giữ gìn đạo đức trong sáng của mình, rồi giữ gìn đạo đức nghề nghiệp trong công việc của mình”, Viện trưởng chia sẻ.

“Chia lửa” cùng Viện trưởng Lê Minh Trí tại phiên chất vấn, Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm cho biết, quá trình điều tra các vụ án kinh tế, tham nhũng, ngoài việc điều tra chứng minh tội phạm, xử lý các đối tượng phạm tội, thu hồi tối đa tài sản cho nhà nước thì một trong những nhiệm vụ quan trọng của điều tra vụ án là xác định những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý kinh tế - xã hội để kiến nghị khắc phục, góp phần tạo cơ chế không thể tham nhũng như mục tiêu của chúng ta đặt ra.

Diễn hình qua các vụ án liên quan đến y tế, giáo dục thì cơ quan điều tra đã có nhiều kiến nghị khắc phục sơ hở, thiếu sót trong công tác đầu tư công, công tác đấu thầu, mua sắm các thiết bị, góp phần minh bạch các lĩnh vực này với mục tiêu làm một vụ việc nhưng cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực, làm sao để đối tượng tham nhũng phải bị xử lý. Qua đó, các đối tượng, công ty, đơn vị đang có phương thức, kiểu làm việc như vậy phải chấm dứt, khắc phục hậu quả ngay, nếu không sẽ bị xử lý.

Về mặt quản lý nhà nước, Bộ trưởng Bộ Công an cho rằng cũng phải rà soát lại tất cả những quy định trong quá trình thực hiện để bộc lộ những sơ hở mà những đối tượng phạm tội có thể lợi dụng để có hành vi phạm tội. Trên một số lĩnh vực như chứng khoán, tài chính, doanh nghiệp thể hiện rất rõ những việc như vậy.

“Những vụ án, vụ việc đó không nhiều, chứng khoán là một vụ, thị trường trái phiếu doanh nghiệp hai vụ nhưng đã để lại cho chúng ta những bài học phải rút kinh nghiệm và phải chấn chỉnh, kể cả những quy định từ thông tư, nghị định, pháp lệnh, thậm chí cho đến luật nếu những quy định còn có chỗ hở, để phòng ngừa tội phạm, ngăn ngừa không cho các đối tượng lợi dụng để tham nhũng”, Bộ trưởng Tô Lâm cho biết. Đồng thời cho hay, trên lĩnh vực đất đai cũng như vậy, đã để lại rất nhiều bài học. Cơ quan điều tra đã có những kiến nghị hoàn thiện cơ chế chính sách để phòng ngừa tội phạm.

Nguồn: dangcongsan.vn

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT MỚI:

*** Bộ Nội vụ đang lấy ý kiến của Nhân dân vào dự thảo Thông tư quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.**

Theo dự thảo, nội dung đánh giá chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện ở 6 nội dung: (1) chất lượng chương trình, (2) chất lượng giảng viên, (3) chất lượng cơ sở vật chất, (4) chất lượng học viên, (5) chất lượng khóa bồi dưỡng, (6) hiệu quả sau bồi dưỡng.

Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gồm 6 nhóm tiêu chí: 1. Nhóm tiêu chí đánh giá chất lượng chương trình bồi dưỡng (20 điểm); 2. Nhóm tiêu chí đánh giá chất lượng học viên tham gia khóa bồi dưỡng (12 điểm); 3. Nhóm tiêu chí đánh giá chất lượng đội ngũ giảng viên tham gia khóa bồi dưỡng (20 điểm); 4. Nhóm tiêu chí đánh giá chất lượng cơ sở vật chất phục vụ khóa bồi dưỡng (14 điểm); 5. Nhóm tiêu chí đánh giá chất lượng khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (20 điểm); 6. Nhóm tiêu chí đánh giá hiệu quả sau bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (14 điểm).

Theo dự thảo Thông tư, việc đánh giá chất lượng dịch vụ được thực hiện trên cơ sở các tiêu chí đánh giá nêu tại Thông tư này sử dụng phương pháp chấm theo thang điểm 100.

Chất lượng dịch vụ được đánh giá theo 4 mức: Tốt: Tổng điểm đạt từ 80 điểm trở lên; Khá: Tổng điểm đạt từ 70 điểm đến dưới 80 điểm; Đạt: Tổng điểm đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm; Không đạt: Tổng điểm dưới 50 điểm.

Dự thảo nêu rõ quy định nghiệm thu khối lượng, chất lượng, thanh toán giá dịch vụ. Khi chất lượng dịch vụ được đánh giá đạt từ 80 điểm trở lên, sẽ được nghiệm thu, thanh toán 100% kinh phí.

Trường hợp vì nguyên nhân bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh... hoặc do nhà nước thay đổi cơ chế, chính sách dẫn tới khối lượng, số lượng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công được giao đầu năm chỉ đạt 70% trở lên thì được điều chỉnh số lượng, khối lượng dịch vụ công theo mức tương ứng hoặc xem xét nghiệm thu khối lượng, số lượng công việc đã hoàn thành để thanh, quyết toán.

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức lập quyết toán kinh phí giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành về tạm ứng, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

Theo dự thảo, việc kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng dịch vụ được thực hiện theo các tiêu chí, tiêu chuẩn quy định và yêu cầu của cơ quan đặt hàng.

Việc đánh giá được thực hiện cuối mỗi năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực dịch vụ công. Khi phát hiện sai sót trong quá trình cung ứng các dịch

vụ, cơ quan quản lý nhà nước đề nghị đơn vị cung ứng dịch vụ khắc phục, xử lý các sai sót, các vấn đề phát sinh nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.

*** Bộ Nội vụ đang lấy ý kiến của Nhân dân vào dự thảo Nghị định của Chính phủ ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức công vụ.**

Mục đích xây dựng và ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức công vụ nhằm đảm bảo sự liêm chính, văn minh, chuyên nghiệp, phù hợp với nghĩa vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức; là cơ sở để cán bộ, công chức, viên chức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng và các biểu hiện tiêu cực khác.

Dự thảo Nghị định ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức công vụ gồm 5 Chương, 25 Điều. Cụ thể:

Chương I, Quy định chung gồm 3 Điều, quy định về phạm vi, đối tượng điều chỉnh, mục đích và quy tắc đạo đức chung.

Chương II, Quy định về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức gồm 5 Điều (từ Điều 4 đến Điều 8) với các chuẩn mực: Tính chính trực, liêm chính; Tính khách quan, công bằng, bình đẳng; Sự đúng mực, tính thận trọng; Sự tận tụy và kịp thời; Năng lực và sự chuyên cần.

Chương III, Quy định chuẩn mực giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức gồm 10 Điều, quy định về: Giao tiếp, ứng xử với tổ chức và công dân (Điều 9); Giao tiếp ứng xử với đồng nghiệp (Điều 10); Giao tiếp, ứng xử với cấp trên (Điều 11); Giao tiếp, ứng xử với cấp dưới (Điều 12); Giao tiếp, ứng xử với tổ chức, cá nhân nước ngoài khi đi học tập, làm việc ở nước ngoài (Điều 13); Chuẩn mực giao tiếp, ứng xử với cơ quan thông tấn, báo chí (Điều 14); Ứng xử trong gia đình (Điều 15); Ứng xử nơi cư trú (Điều 16); Ứng xử nơi công cộng (Điều 17); Ứng xử giao tiếp qua điện thoại (Điều 18).

Chương IV, Kỷ luật, kỷ cương hành chính gồm 4 Điều (từ Điều 19 đến Điều 22) gồm các nội dung: Thực hiện chức trách, nhiệm vụ (Điều 19); Sử dụng thời giờ làm việc (Điều 20); Quy định họp, hội nghị (Điều 21); Xử lý các hành vi vi phạm về đạo đức công vụ (Điều 22).

Chương V, Điều khoản thi hành gồm 3 Điều (từ Điều 23 đến Điều 25) gồm: Chế độ báo cáo kết quả thực hiện đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức (Điều 23); Trách nhiệm ban hành Quy tắc Đạo đức công vụ tại cơ quan, địa phương (Điều 24); Áp dụng quy định của Nghị định này đối với các đối tượng khác (Điều 25).

*** Dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) đã sửa đổi, bổ sung 5 nhóm chính sách, được chi tiết hóa thành 18 nội dung lớn với nhiều điểm mới quan trọng.**

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang lấy ý kiến nhân dân về dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi). Các nội dung sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Luật lần này gồm 5 nhóm chính sách, được chi tiết hóa thành 18 nội dung lớn với những điểm mới như sau:

Thứ nhất, bổ sung tầng trợ cấp hưu trí xã hội, hình thành hệ thống bảo hiểm xã hội đa tầng. Bên cạnh tầng bảo hiểm xã hội cơ bản (bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện), tầng bảo hiểm hưu trí được bổ sung nhằm hình thành hệ thống bảo hiểm xã hội đa tầng, đồng thời bổ sung quy định về liên kết giữa tầng trợ cấp hưu trí xã hội với tầng bảo hiểm xã hội cơ bản nhằm mở rộng đối tượng thụ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội.

Dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) quy định đối tượng công dân Việt Nam từ đủ 80 tuổi trở lên mà không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng khác thì sẽ được hưởng trợ cấp hưu trí xã hội do ngân sách nhà nước đảm bảo.

Quy định này kế thừa một phần quy định về trợ cấp hàng tháng đối với người cao tuổi đang được thực hiện theo quy định tại Luật Người cao tuổi.

Đồng thời, dự thảo Luật giao Chính phủ quyết định điều chỉnh giảm dần độ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước từng thời kỳ.

Quy định này kỳ vọng sẽ giúp tăng độ bao phủ của bảo hiểm xã hội để dần hướng đến mục tiêu bảo hiểm xã hội toàn dân.

Việc quy định giao Chính phủ quyết định điều chỉnh giảm dần độ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội cũng giúp linh hoạt, phù hợp hơn với tình hình, xu hướng phát triển của đất nước, khi mà đời sống kinh tế - xã hội chung của đất nước được nâng lên, người dân có được sự thụ hưởng tốt hơn các chính sách an sinh xã hội từ Nhà nước.

Đặc biệt, dự thảo quy định người lao động khi đến tuổi nghỉ hưu mà chưa đủ điều kiện về thời gian đóng bảo hiểm xã hội để hưởng lương hưu thì có thể lựa chọn hưởng trợ cấp hàng tháng (thấp nhất bằng với mức trợ cấp hưu trí xã hội) từ quỹ bảo hiểm xã hội cho thời gian trước khi đủ tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội tùy thuộc vào thời gian đóng, tiền lương, thu nhập tháng đóng bảo hiểm xã hội của họ; đồng thời trong thời gian hưởng trợ cấp hàng tháng thì được hưởng bảo hiểm y tế do ngân sách nhà nước đảm bảo.

Thứ hai, bổ sung đối tượng tham gia và hưởng chế độ bảo hiểm xã hội. Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 đã mở rộng đối tượng tham gia với người quản lý doanh nghiệp, người quản lý điều hành hợp tác xã có hưởng tiền lương; nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 28-NQ/TW, dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) đã tiếp tục mở rộng đối tượng chủ hộ kinh doanh, người quản lý doanh nghiệp, người quản lý điều hành hợp tác xã không hưởng tiền lương và người lao động làm việc theo chế độ linh hoạt (người lao động làm việc không trọn thời gian) tham gia và thụ hưởng 5 chế độ của bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Việc bổ sung các đối tượng trên sẽ đảm bảo phù hợp với những quy định mới của Bộ luật Lao động, đồng thời đảm bảo gia tăng quyền lợi khi các nhóm đối tượng tham gia và gia tăng diện bao phủ của bảo hiểm xã hội.

Bên cạnh đó, dự thảo Luật cũng bổ sung quyền lợi hưởng các chế độ ốm đau, thai sản đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn.

Theo luật hiện hành, nhóm đối tượng này mới chỉ được hưởng 02 chế độ là hưu trí và tử tuất. Nếu như Luật được thông qua sẽ có khoảng 100.000 người được hưởng lợi trực tiếp từ quy định này.

Thứ ba, bổ sung chế độ thai sản vào chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện. Dự thảo Luật quy định người lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện khi sinh con có cơ hội được hưởng trợ cấp thai sản, nguồn kinh phí chi trả sẽ do ngân sách nhà nước đảm bảo và người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện không phải đóng thêm so với quy định hiện hành.

Đây được cho là giải pháp đa dạng, linh hoạt các chế độ bảo hiểm xã hội, tăng tính hấp dẫn của chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện, nhằm thu hút người dân (đặc biệt là nhóm lao động trẻ tuổi) tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Thứ tư, giảm điều kiện số năm đóng bảo hiểm xã hội tối thiểu để được hưởng lương hưu từ 20 năm xuống 15 năm. Quy định này nhằm tạo cơ hội cho những người tham gia muộn (45 - 47 tuổi mới bắt đầu tham gia) hoặc những người tham gia không liên tục dẫn đến khi đến tuổi nghỉ hưu vẫn không tích lũy đủ 20 năm đóng bảo hiểm xã hội cũng được hưởng lương hưu hàng tháng.

Như vậy, những trường hợp này trước đây không được hưởng lương hưu, nay sẽ được hưởng lương hưu hàng tháng, định kỳ mức lương hưu sẽ được Nhà nước điều chỉnh và đồng thời trong thời gian hưởng lương hưu sẽ được quỹ bảo hiểm xã hội mua bảo hiểm y tế.

Việc sửa góp phần hướng tới mục tiêu mở rộng diện bao phủ đối tượng thụ hưởng bảo hiểm xã hội của Nghị quyết số 28-NQ/TW, để ngày càng có thêm nhiều người hơn được hưởng lương hưu, đồng thời cũng khuyến khích người lao động bảo lưu, tiếp tục tham gia đóng góp bảo hiểm xã hội để hưởng lương hưu hàng tháng thay vì nhận bảo hiểm xã hội một lần.

Quy định này cũng phù hợp với kinh nghiệm quốc tế, xu hướng nhiều quốc gia trước đây cũng quy định thời gian đóng tối thiểu 20 năm để được hưởng lương hưu thì hiện nay các quốc gia này đều đã có điều chỉnh giảm.

Thứ năm, quy định về hưởng bảo hiểm xã hội một lần. Dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) đã bổ sung thêm nhiều quy định nhằm khuyến khích người lao động lựa chọn tham gia hoặc bảo lưu thời gian tham gia bảo hiểm xã hội để đủ điều kiện hưởng lương hưu hàng tháng như: (1) Người lao động khi đến tuổi nghỉ hưu mà chưa đủ điều kiện hưởng lương hưu sẽ có thêm lựa chọn hưởng trợ cấp hàng tháng bằng mức trợ cấp xã hội; (2) Người hưởng trợ cấp hàng tháng được hưởng bảo hiểm y tế, kinh phí do ngân sách nhà nước đảm bảo.

Đối với quy định về bảo hiểm xã hội một lần, dự thảo xin ý kiến với 02 phương án:

Phương án 1 (giữ nguyên quy định hiện hành của Luật và Nghị quyết số 93/2015/QH13): "Sau 12 tháng không thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, không tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và có thời gian đóng bảo hiểm xã hội chưa đủ 20 năm".

Phương án 2 (quy định thay đổi theo hướng vẫn cho phép người lao động hưởng bảo hiểm xã hội một lần để trước mắt đáp ứng nhu cầu của bản thân, gia đình song vẫn bảo lưu phần còn lại để có thể tiếp tục tham gia và hưởng chế độ khi đủ tuổi nghỉ hưu): Sau 12 tháng không thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, không tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và có thời gian đóng bảo hiểm xã hội chưa đủ 20 năm mà người lao động có yêu cầu thì được giải quyết một phần nhưng tối đa không quá 50% tổng thời gian đã đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất.

Thời gian đóng bảo hiểm xã hội còn lại được bảo lưu, ghi nhận trên sổ bảo hiểm xã hội để người lao động tiếp tục tham gia và hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội.

Dù phương án nào thì mục tiêu cuối cùng cũng là khuyến khích người lao động ở lại hệ thống để được thụ hưởng tối đa các quyền lợi dài hạn khi họ đến tuổi nghỉ hưu, tránh những thiệt hại bất lợi khi họ hưởng bảo hiểm xã hội một lần.

Thứ sáu, bổ sung quy định về tính tỷ lệ hưởng lương hưu đối với những người có dưới 20 năm đóng phù hợp với sửa đổi điều kiện hưởng lương hưu và việc ký kết, tham gia các điều ước quốc tế. Nhằm phù hợp với quy định giảm điều kiện về số năm đóng tối thiểu để được hưởng lương hưu hàng tháng từ 20 năm xuống 15 năm, đồng thời để thúc đẩy triển khai các hiệp định về bảo hiểm xã hội với các nước (trong đó có thỏa thuận về tính cộng gộp thời gian làm cơ sở tính hưởng quyền lợi bảo hiểm xã hội đối với người lao động làm việc ở các quốc gia khác nhau), do đó tại Dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) đã bổ sung thêm quy định để cho phép tính được tỷ lệ hưởng lương hưu đối với những người có dưới 20 năm đóng bảo hiểm xã hội và việc công nhận thời gian đóng đóng bảo hiểm xã hội theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết, tham gia.

Thứ bảy, bổ sung quy định quản lý thu, đóng bảo hiểm xã hội và bổ sung các biện pháp xử lý trốn đóng bảo hiểm xã hội. Nhằm tăng cường hiệu quả trong việc xác định, quản lý đối tượng thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức thực hiện thu, đóng bảo hiểm xã hội, góp phần hạn chế tình trạng trốn đóng bảo hiểm xã hội, đảm bảo quyền lợi của người lao động, dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) đã bổ sung nội dung quy định quản lý thu, đóng bảo hiểm xã hội, trong đó quy định trách nhiệm của các cơ quan trong xác định và quản lý đối tượng thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội.

Đồng thời, Dự thảo cũng đã bổ sung các biện pháp xử lý, tăng cường chế tài để đảm bảo tính thực thi pháp luật bảo hiểm xã hội như: (i) Quy định nộp số tiền tính theo ngày đối với các trường hợp trốn đóng (0,03%/ngày tương tự như tiền chậm nộp thuế); (ii) Cơ quan có thẩm quyền quyết định ngừng sử dụng hóa đơn đối với người sử dụng lao động trốn đóng bảo hiểm xã hội từ 06 tháng trở lên; (iii) Cơ quan có thẩm quyền quyết định hoãn xuất cảnh đối với trường hợp người sử dụng lao động trốn đóng bảo hiểm xã hội từ 12 tháng trở lên; (iv) Quy định tổ chức Công đoàn và cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền khởi kiện vụ việc về bảo hiểm xã hội ra Tòa án; (v) Khi có dấu hiệu phạm tội trốn đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của Bộ luật Hình sự, cơ quan bảo hiểm xã hội kiến nghị khởi tố theo quy định của pháp luật; (vi) Bổ sung trách nhiệm của người sử dụng phải bồi thường cho người lao động nếu không tham gia hoặc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc không đầy đủ, kịp thời mà gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động.

Việc sửa đổi, bổ sung như trên nhằm hạn chế tối đa tình trạng chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội, đặc biệt chậm đóng, trốn đóng thời gian dài dẫn đến không có khả năng thu hồi, góp phần đảm bảo quyền tham gia và thụ hưởng bảo hiểm xã hội của người lao động.

Thứ tám, quy định về tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc. Luật Bảo hiểm xã hội hiện hành quy định, từ năm 2018, đối với người lao động đóng bảo hiểm xã hội theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định thì tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội là mức lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác theo quy định của pháp luật lao động.

Mặc dù trong các văn bản quy phạm pháp luật đã hướng dẫn chi tiết mức tiền lương tháng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội nhưng ở một số doanh nghiệp vẫn tồn tại tình trạng tách thành nhiều khoản trợ cấp, bổ sung để không đóng bảo hiểm xã hội.

Theo đó mức tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc vẫn còn khoảng cách nhất định so với tiền lương thực tế của người lao động.

Điều này cũng sẽ ảnh hưởng nhất định đến việc thụ hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội của người lao động, đặc biệt là mức hưởng lương hưu khi về già do mức hưởng được tính trên mức tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội của người lao động.

Do vậy, dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) đã đưa ra xin ý kiến nội dung quy định tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động đóng bảo hiểm xã hội theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định với 02 phương án:

Phương án 1: Tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội là tiền lương tháng bao gồm mức lương và phụ cấp lương, các khoản bổ sung khác xác định được mức tiền cụ thể cùng với mức lương thỏa thuận trong hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật lao động.

Phương án 2: Tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội là tiền lương tháng bao gồm mức lương và phụ cấp lương, các khoản bổ sung khác theo quy định của pháp luật lao động.

So với phương án 1, tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội tại phương án 2 sẽ bao gồm thêm cả các khoản phụ cấp lương, bổ sung khác gắn với quá trình làm việc và kết quả thực hiện công việc của người lao động.

Thứ chín, sửa đổi, bổ sung quy định về trợ cấp một lần khi nghỉ hưu để khuyến khích người lao động tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội sau tuổi nghỉ hưu. Nhằm khuyến khích người lao động tiếp tục tham gia đóng bảo hiểm xã hội sau tuổi nghỉ hưu, để vừa giúp cải thiện mức lương hưu, gia tăng quyền lợi cho người lao động vừa góp phần bảo vệ tốt hơn cho người lao động trong quá trình làm việc.

Dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) đưa ra xin ý kiến với 02 phương án có sửa đổi, bổ sung quy định về trợ cấp một lần khi nghỉ hưu để khuyến khích người lao động tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội sau tuổi nghỉ hưu, cụ thể:

Phương án 1: Mức trợ cấp một lần khi nghỉ hưu được tính theo số năm đóng bảo hiểm xã hội cao hơn số năm tương ứng với tỷ lệ hưởng lương hưu 75%, cứ mỗi năm đóng bảo hiểm xã hội thì được tính bằng 0,5 lần của mức bình quân tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội.

Phương án 2: Mức trợ cấp một lần khi nghỉ hưu được tính theo số năm đóng bảo hiểm xã hội cao hơn số năm tương ứng với tỷ lệ hưởng lương hưu 75%, cứ mỗi năm đóng bảo hiểm xã hội thì được tính bằng 0,5 lần của mức bình quân tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội.

Đối với trường hợp người lao động đã đủ điều kiện hưởng lương hưu theo quy định tại Điều 71 và Điều 72 của Luật này mà tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội thì mỗi năm đóng bảo hiểm xã hội sau độ tuổi nghỉ hưu cao hơn số năm tương ứng với tỷ lệ hưởng lương hưu 75% được tính bằng 02 lần của mức bình quân tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội.

Thứ mười, sổ bảo hiểm xã hội điện tử. Nhằm tiếp tục đẩy mạnh hiện đại hoá quản lý bảo hiểm xã hội theo tinh thần của Nghị quyết số 28-NQ/TW, tạo thuận lợi, minh bạch cho người tham gia và thụ hưởng bảo hiểm xã hội, dự thảo Luật quy định sổ bảo hiểm xã hội được xây dựng trên môi trường điện tử và được cấp cho từng người lao động để theo dõi việc đóng, hưởng, là cơ sở để giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện theo quy định của Luật này.

Bên cạnh đó, để phù hợp với điều kiện thực hiện thực tiễn đối với những trường hợp chưa có điều kiện thực hiện điện tử thì dự thảo luật cũng có bước quy định chuyển tiếp về việc tiếp tục sử dụng sổ bảo hiểm xã hội bằng bản giấy.

*** Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của nhân dân với đề nghị xây dựng dự án Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi).**

Theo đó, Bộ Tài chính đề xuất: Bổ sung quy định doanh nghiệp nước ngoài cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam theo các hình thức kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số phải nộp thuế tại Việt Nam đối với thu nhập từ hoạt động này, qua đó đảm bảo quyền đánh thuế và mở rộng cơ sở thuế đối với các hoạt động thương mại điện tử, hoạt động kinh tế số xuyên biên giới phù hợp với thông lệ quốc tế, với pháp luật về quản lý thuế hiện hành.

Bộ Tài chính cho biết, theo nguyên tắc và thông lệ quốc tế, quyền đánh thuế được chia sẻ giữa quốc gia nơi doanh nghiệp cư trú và quốc gia nơi doanh nghiệp phát sinh thu nhập; giữa quốc gia nơi doanh nghiệp cư trú và quốc gia nơi doanh nghiệp có cơ sở thường trú.

Liên quan đến nội dung này, Điều 2 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành đã có quy định về khái niệm người nộp thuế, quy định về nguyên tắc nộp thuế của người nộp thuế đối với thu nhập phát sinh tại Việt Nam và ngoài Việt Nam và khái niệm về cơ sở thường trú. Trong đó, việc xác định cơ sở thường trú được thực hiện theo các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần mà Việt Nam đã ký kết với các nước; đối với các quốc gia chưa có Hiệp định thuế với Việt Nam thì áp dụng quy định về cơ sở thường trú theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Về cơ bản, quy định này phù hợp với thực tế cũng như quy định tại Hiệp định tránh đánh thuế hai lần mà Việt Nam đã ký kết với các nước, đảm bảo quyền đánh thuế của Việt Nam. Thực tiễn thực hiện thời gian qua cũng không phát sinh vướng mắc.

Tuy nhiên, thực tiễn quốc tế và cả trong nước gần đây đã cho thấy với sự phát triển của khoa học và công nghệ cùng với các hoạt động thương mại điện tử, kinh tế số xuyên biên giới, nhiều doanh nghiệp nước ngoài có phát sinh thu nhập tại Việt Nam nhưng không cần thông qua bất kỳ địa điểm hay cơ sở đại diện nào tại Việt Nam. Trong nhiều trường hợp, việc chỉ dựa vào sự hiện diện vật lý của cơ sở thường trú để làm căn cứ cho việc thu thuế có thể tiềm ẩn nguy cơ gây xói mòn cơ sở thuế. Gần đây, tại Luật Quản lý thuế số 39/2019/QH14 cũng đã bổ sung một nguyên tắc rất căn bản trong quản lý thuế đó là "bản chất hoạt động, giao dịch quyết định nghĩa vụ thuế".

Theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), khái niệm cơ sở thường trú "truyền thống" với yêu cầu về "hiện diện vật lý" không còn phù hợp với các mô hình kinh doanh ngày

nay. Theo xu hướng chung hiện nay, Việt Nam cần thay đổi khái niệm "cơ sở thường trú". Nếu trước đây cơ sở thường trú cần có sự hiện diện vật chất (như văn phòng đại diện, chi nhánh, nhà xưởng...) thì với sự phát triển của thế giới kinh tế số, khái niệm này cần được mở rộng, bổ sung.

Hiện nay, trong các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần mà Việt Nam đã ký kết với hơn 80 quốc gia đều thỏa thuận: đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh, Việt Nam có quyền đánh thuế với doanh nghiệp nước ngoài nếu họ có hoạt động kinh doanh không qua cơ sở thường trú. Do đó, nếu cơ sở thường trú theo quy định tại pháp luật thuế không bao hàm hoạt động cung cấp dịch vụ kỹ thuật số xuyên biên giới thì trong quá trình thực hiện dễ có sự tranh chấp. Việc mở rộng khái niệm "cơ sở thường trú" sẽ tạo điều kiện điều chỉnh các Hiệp định, thực hiện quyền thu được thuế đối với các hoạt động này.

Tham khảo kinh nghiệm quốc tế cho thấy, một số quốc gia đã điều chỉnh các quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp để phù hợp với bối cảnh thương mại điện tử xuyên biên giới phát triển mạnh mẽ. Ví dụ: Ấn Độ đã sửa đổi các quy định liên quan tới khái niệm "cơ sở thường trú" theo hướng nới rộng các yêu cầu về hiện diện vật lý tại một quốc gia, đồng thời, bổ sung các hình thức hiện diện phi truyền thống; Israel đưa ra các quy tắc chung về việc đánh thuế lên doanh nghiệp không có cơ sở thường trú nhưng có tham gia vào các hoạt động trực tuyến tại Israel...

Bộ Tài chính đề xuất bổ sung các khoản thu nhập được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp nhằm khuyến khích, thúc đẩy lĩnh vực sự nghiệp công, bảo vệ môi trường, như: thu nhập từ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thu nhập từ tiền lãi từ trái phiếu xanh, thu nhập từ chuyển nhượng trái phiếu xanh.

Đây là đề xuất của Bộ Tài chính tại đề nghị xây dựng dự án Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi). Bộ Tài chính cho biết, Điều 4 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định 11 khoản thu nhập miễn thuế gồm: 1. Thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản, sản xuất muối của hợp tác xã; thu nhập của hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thu nhập của doanh nghiệp từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thu nhập từ hoạt động đánh bắt hải sản. 2. Thu nhập từ việc thực hiện dịch vụ kỹ thuật trực tiếp phục vụ nông nghiệp. 3. Thu nhập từ việc thực hiện hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, sản phẩm đang trong thời kỳ sản xuất thử nghiệm, sản phẩm làm ra từ công nghệ mới lần đầu áp dụng tại Việt Nam. 4. Thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của doanh nghiệp có từ 30% số lao động bình quân trong năm trở lên là người khuyết tật, người sau cai nghiện, người nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) và có số lao động bình quân trong năm từ hai mươi người trở lên, không bao gồm doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tài chính, kinh doanh bất động sản. 5. Thu nhập từ hoạt động dạy nghề dành riêng cho người dân tộc thiểu số, người tàn tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đối

tượng tẻ nạn xã hội. 6. Thu nhập được chia từ hoạt động góp vốn, liên doanh, liên kết với doanh nghiệp trong nước, sau khi đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật này. 7. Khoản tài trợ nhận được để sử dụng cho hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học, văn hóa, nghệ thuật, từ thiện, nhân đạo và hoạt động xã hội khác tại Việt Nam. 8. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng chỉ giảm phát thải (CERs) của doanh nghiệp được cấp chứng chỉ giảm phát thải. 9. Thu nhập từ thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao của Ngân hàng Phát triển Việt Nam trong hoạt động tín dụng đầu tư phát triển, tín dụng xuất khẩu; thu nhập từ hoạt động tín dụng cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác của Ngân hàng Chính sách xã hội; thu nhập của các quỹ tài chính nhà nước và quỹ khác của Nhà nước hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận theo quy định của pháp luật; thu nhập của tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Chính phủ thành lập để xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng Việt Nam. 10. Phần thu nhập không chia của cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế và lĩnh vực xã hội hóa khác để lại để đầu tư phát triển cơ sở đó theo quy định của luật chuyên ngành về lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế và lĩnh vực xã hội hóa khác; phần thu nhập hình thành tài sản không chia của hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã. 11. Thu nhập từ chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực ưu tiên chuyển giao cho tổ chức, cá nhân ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Theo Bộ Tài chính, về cơ bản, quy định này là phù hợp với thực tế thực hiện thời gian qua, góp phần khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển các lĩnh vực, ngành nghề cần đặc biệt ưu đãi theo định hướng của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện đã phát sinh một số lĩnh vực, ngành nghề mới mà thu nhập từ các ngành nghề này cần được xem xét, đưa vào diện miễn thuế thu nhập doanh nghiệp để được ưu đãi cao hơn hoặc một số lĩnh vực cần quy định rõ tiêu chí để đảm bảo minh bạch trong quá trình thực hiện.

Đối với nội dung "Thu nhập được miễn thuế", dự thảo đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định nhằm giải quyết những vướng mắc, bất cập và tạo thuận lợi cho người nộp thuế, như thu nhập từ khoản hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; thu nhập từ khoản bồi thường của Nhà nước; thu nhập từ lãi tiền gửi, lãi trái phiếu Chính phủ, lãi tín phiếu Kho bạc của các Quỹ tài chính nhà nước và quỹ khác của Nhà nước hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận; tiêu chí đối với phần thu nhập không chia của cơ sở xã hội hóa được miễn thuế.

Đồng thời bổ sung các khoản thu nhập được miễn thuế nhằm khuyến khích, thúc đẩy lĩnh vực sự nghiệp công, bảo vệ môi trường, như: thu nhập từ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thu nhập từ tiền lãi từ trái phiếu xanh, thu nhập từ chuyển nhượng trái phiếu xanh.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

HÀ NỘI: XÂY DỰNG ĐỀ ÁN VỊ TRÍ VIỆC LÀM 'CHẤM ĐIỂM' NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU; RÀ SOÁT, BỐ TRÍ LẠI ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội giao Sở Nội vụ tham mưu đánh giá xếp loại người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố trong thực hiện nhiệm vụ được giao về hoàn thiện Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị.

Rà soát, xác định danh mục vị trí việc làm

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 96/KH-UBND triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội.

Kế hoạch nêu rõ, thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; căn cứ thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ, các bộ chuyên ngành về vị trí việc làm và các quyết định của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ban hành Kế hoạch xây dựng Đề án vị trí việc làm theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Mục đích xây dựng Đề án là làm cơ sở để cơ quan, đơn vị rà soát lại cơ cấu tổ chức, cách thức bố trí, phân công nhiệm vụ cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; xác định vị trí việc làm trong tổ chức gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Sắp xếp, bố trí lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị phù hợp, bảo đảm cơ cấu ngạch, chức danh nghề nghiệp hợp lý, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Căn cứ Đề án vị trí việc làm được phê duyệt, cơ quan, đơn vị thực hiện tuyển dụng, quản lý, đào tạo, kiểm tra, đánh giá, quy hoạch, nâng ngạch, thăng hạng, đào tạo, bồi dưỡng... đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tiến tới cải cách tiền lương hiệu quả.

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tổ chức triển khai nghiên cứu, quán triệt các nội dung của Nghị định số 62/2020/NĐ-CP, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và các văn bản liên quan đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội tổ chức triển khai nghiên cứu, quán triệt các nội dung của Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và các văn bản liên quan đến toàn thể đội ngũ viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

Đối với các cơ quan, tổ chức hành chính, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội yêu cầu thực hiện rà soát, xác định danh mục vị trí việc làm và xây dựng cơ cấu ngạch của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy sau khi được kiện toàn theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và mức độ phức tạp, tính chất, đặc điểm, quy mô hoạt động; phạm vi, đối tượng phục vụ; quy trình quản lý chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Xây dựng Đề án vị trí việc làm của các đơn vị theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và hệ thống các biểu mẫu theo thông tư hướng dẫn của các bộ chuyên ngành.

Tập trung xây dựng bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm, trên cơ sở đó làm căn cứ để xây dựng phương án sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức cho phù hợp.

Đối với các đơn vị sự nghiệp, thực hiện rà soát, xác định danh mục vị trí việc làm và xây dựng cơ cấu chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy sau khi được kiện toàn theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và mức độ phức tạp, tính chất, đặc điểm, quy mô hoạt động, phạm vi, đối tượng phục vụ, quy trình quản lý chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Xây dựng Đề án vị trí việc làm của các đơn vị theo quy định tại Nghị định số 106/2022/NĐ-CP, hệ thống các biểu mẫu theo Thông tư số 12/2022/TT-BNV công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm, trên cơ sở đó làm căn cứ để xây dựng phương án sắp xếp đội ngũ viên chức, người lao động cho phù hợp.

Rà soát biên chế bảo đảm tỷ lệ tinh giản theo giai đoạn 2023 - 2026

Về trình tự thực hiện, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội xây dựng Đề án vị trí việc làm, gửi Sở Nội vụ thẩm định, phê duyệt hoặc Sở Nội vụ có ý kiến về Đề án vị trí việc làm trước khi các cơ quan, đơn vị ban hành quyết định theo thẩm quyền.

Trong thời hạn theo quy định của pháp luật, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nội vụ có trách nhiệm hoàn thành việc thẩm định và ban hành: Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm đối với cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên; văn bản cho ý kiến đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên để đơn vị ban hành quyết định phê duyệt theo thẩm quyền.

Sau khi có quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm, các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát biên chế, số lượng người làm việc bảo đảm tỷ lệ tinh giản theo giai đoạn 2023 - 2026; thực hiện việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng, quy hoạch, nâng ngạch, thăng hạng, đào tạo, bồi dưỡng... đội ngũ công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

"Chấm điểm" người đứng đầu trong thực hiện Đề án vị trí việc làm

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội yêu cầu, khi thông tư của các bộ chuyên ngành có liên quan ban hành, các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy và phạm vi, tính chất nhiệm vụ được giao, rà soát, xây dựng Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

Từ thời điểm thông tư của các bộ chuyên ngành có liên quan bắt đầu có hiệu lực, chậm nhất trong 30 ngày làm việc, cơ quan, đơn vị trình Đề án vị trí việc làm, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

Sở Nội vụ ban hành các văn bản hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm; kiểm tra, đôn đốc việc hoàn thiện Đề án theo quy định hiện hành, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy và mức độ phức tạp, tính chất, đặc điểm, quy mô hoạt động của cơ quan, đơn vị; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội kết quả thực hiện của các đơn vị.

Sở Nội vụ cũng có nhiệm vụ tham mưu Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đánh giá xếp loại người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố trong thực hiện nhiệm vụ được giao về hoàn thiện Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị.

Nguồn: xaydungchinhhsach.chinhphu.vn

HÀ NỘI: KHÔNG ĐỀ CÁN BỘ TRÌNH ĐỘ, TÁC PHONG YẾU KÉM GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Ngày 22/3, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã triển khai các giải pháp thực hiện Nghị định số 104/2022-NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.

Theo đó, thực hiện Nghị định số 104/2022-NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công đã có hiệu lực và Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 17/02/2023 của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội về triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện qua phản ánh của một số cơ quan báo chí thấy một số công dân vướng mắc về việc cung cấp Giấy xác nhận thông tin về cư trú (CT07) khi thực hiện thủ tục hành chính và các giao dịch; công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa khi hướng dẫn chưa cụ thể, rõ ràng với từng trường hợp khi thông tin tra cứu tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư còn hạn chế, gây khó khăn cho công dân, ảnh hưởng tới hiệu quả công cuộc cải cách hành chính của Chính phủ, của Thành phố.

Về việc này, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội chỉ đạo Công an thành phố tập trung thực hiện các giải pháp tổng thể để đẩy nhanh tiến độ thu nhận hồ sơ Căn cước công dân, tài khoản định

danh điện tử và đảm bảo duy trì dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ công tác kết nối, chia sẻ và tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp.

Chỉ đạo Công an các cấp chủ động phối hợp Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện việc xác minh, cập nhật thông tin công dân, thông tin cư trú theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã khi tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính; không để phát sinh việc yêu cầu công dân phải thực hiện xác nhận thông tin cư trú.

Sở Nội vụ chấn chỉnh thái độ, tác phong của cán bộ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, tuyệt đối không để cán bộ có năng lực, trình độ, tác phong yếu kém thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

Tăng cường thanh, kiểm tra công vụ nhằm hạn chế tối đa tình trạng lạm dụng yêu cầu công dân phải cung cấp thêm xác nhận cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính.

Sở Thông tin và Truyền thông khẩn trương hoàn thiện, đưa vào vận hành chính thức Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính có kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng dịch vụ công quốc gia và các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định, đảm bảo an ninh, an toàn bảo mật thông tin.

Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã khi phát sinh trường hợp cần xác minh, làm rõ thông tin công dân hoặc quá trình cư trú của công dân thì đơn vị tiếp nhận hồ sơ trao đổi yêu cầu xác minh, đề nghị cập nhật thông tin công dân trực tiếp với Công an cùng cấp để có cơ sở giải quyết, tuyệt đối không yêu cầu công dân đến cơ quan Công an thực hiện thủ tục xác nhận thông tin cư trú, điều chỉnh các thông tin có sai lệch với dữ liệu dân cư Quốc gia nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính.

*** Xây dựng nền hành chính phục vụ, vì dân**

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ban hành Kế hoạch số 61/KH-UBND về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023. Triển khai kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, quận, huyện, thị xã sẽ đẩy mạnh kiểm tra việc khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra trong chỉ số cải cách hành chính năm 2022, nỗ lực xây dựng một nền hành chính phục vụ, vì dân...

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hà Đông Cán Thị Việt Hà: Tăng cường kiểm tra đột xuất.

Xác định rõ kết quả kiểm tra cải cách hành chính là căn cứ quan trọng để xác định chỉ số cải cách hành chính nên quận Hà Đông tập trung chỉ đạo hoạt động kiểm tra bảo đảm đúng pháp luật, chính xác, khách quan, trung thực.

Trên cơ sở Kế hoạch số 61/KH-UBND, quận tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt chủ đề công tác năm 2023 “Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển”; tăng cường kiểm tra đột xuất, xác định rõ địa chỉ, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, người đứng đầu trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý nhà nước trên địa bàn, lĩnh vực được giao theo dõi, phụ trách. Hoạt động kiểm tra tập trung vào tổ chức thực hiện và kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch, kết luận, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội; việc tổ chức triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính, tập trung vào nhiệm vụ được xác định trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của cơ quan, đơn vị (tính đến thời điểm kiểm tra).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Đức Đặng Văn Triều: Tập trung khắc phục triệt để các tồn tại.

Để thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 61/KH-UBND của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của huyện Mỹ Đức bảo đảm theo nguyên tắc chấp hành nghiêm quy định của pháp luật, quy định, quy chế làm việc của Chính phủ, của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội, trong đó tập trung khắc phục triệt để các tồn tại của năm 2022. Huyện Mỹ Đức yêu cầu các xã, thị trấn niêm yết đầy đủ số điện thoại, email tại bộ phận “Một cửa” để người dân trực tiếp liên hệ khi gặp khó khăn trong thực hiện thủ tục hành chính; đẩy mạnh chỉ đạo nâng cao thái độ ứng xử, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức; thường xuyên kiểm điểm tiến độ, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2023.

Luật sư Nguyễn Hồng Thái, Công ty Luật TNHH quốc tế Hồng Thái và đồng nghiệp, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì: Việc kiểm tra cần tiến hành thường xuyên, liên tục.

Cải cách hành chính được xem là một trong những giải pháp quan trọng để đạt được những mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội trong quá trình phát triển của mỗi địa phương. Thông qua công tác cải cách hành chính, những rào cản về thủ tục hành chính đối với môi trường kinh doanh và đời sống của người dân sẽ được dỡ bỏ... Song song với đó, việc kiểm tra công tác cải cách hành chính là rất cần thiết và quan trọng. Thông qua kiểm tra sẽ đánh giá những nội dung chưa làm được, những hạn chế, từ đó tìm ra nguyên nhân, giải pháp tháo gỡ trong tổ chức thực hiện; xác định những vấn đề, nội dung cần tập trung chỉ đạo hoặc điều chỉnh, bổ sung... Việc kiểm tra cần tiến hành thường xuyên, liên tục để bảo đảm công tác cải cách hành chính được tiến hành hiệu quả, thực chất, đạt chất lượng cao.

Bà Hoàng Kim Dịu, thôn Tuân Lễ, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh: Cùng cố lòng tin của Nhân dân.

Kết quả kiểm tra cải cách hành chính là căn cứ quan trọng nhằm xác định chỉ số cải cách hành chính cấp sở và cơ quan tương đương; chính quyền cấp quận, huyện... Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách hành chính là một trong những biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền nhằm phục vụ kịp thời các nhu cầu chính đáng của tổ chức, công dân. Qua kiểm tra sẽ giúp phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ, công chức cửa quyền, sách nhiễu trong tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính; đồng thời giúp củng cố lòng tin của nhân dân vào chính sách của Đảng, Nhà nước.

Bà Nguyễn Thị Thêu, Khu đô thị Vincom Ocean Park, huyện Gia Lâm: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về cải cách hành chính.

Từ nội dung Kế hoạch số 61/KH-UBND của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội có thể thấy, thành phố đặc biệt quan tâm đến nâng cao chất lượng cải cách hành chính. Việc kiểm tra được xác định rõ từ mục đích, yêu cầu đến nội dung. Hình thức kiểm tra rất đa dạng, không chỉ trực tiếp và qua báo cáo, việc kiểm tra còn được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý, bảo đảm công tác kiểm tra đạt kết quả chính xác nhất. Ngoài ra, thành phố còn tăng cường kiểm tra đột xuất, không báo trước; kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm kiểm tra cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với các phòng, ban trực thuộc và

Ủy ban nhân dân cấp xã. Người dân và doanh nghiệp kỳ vọng, qua kiểm tra, đội ngũ công chức, viên chức và người lao động tại các đơn vị sẽ ngày càng nâng cao nhận thức, trách nhiệm về cải cách hành chính, phát huy hiệu quả giải quyết công việc với các tổ chức, cá nhân.

Nguồn: kinhtedothi.vn/hanoimoi.com.vn

TP. ĐÀ NẴNG: XÁC ĐỊNH CHUYỂN ĐỔI SỐ LÀ ĐỘNG LỰC GIẢI QUYẾT CÁC 'ĐIỂM NGHẼN'

TP. Đà Nẵng thuộc nhóm 3 địa phương dẫn đầu về chuyển đổi số; mục tiêu đến năm 2025, kinh tế số chiếm hơn 20% GRDP.

Tại Diễn đàn Nhịp cầu Phát triển 2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng Lê Trung Chinh cho biết, TP. Đà Nẵng hiện thuộc nhóm 3 địa phương dẫn đầu về chuyển đổi số và dẫn đầu về an toàn thông tin, thương mại điện tử của cả nước.

Trong 2 năm liên tiếp (2020 - 2021), TP. Đà Nẵng dẫn đầu chỉ số đánh giá chuyển đổi số DTI và 3 năm liên tiếp đạt Giải thưởng Chuyển đổi số Việt Nam năm 2020, 2021, 2022 ở hạng mục “Cơ quan nhà nước chuyển đổi số xuất sắc”; năm thứ ba liên tiếp đạt Giải thưởng Thành phố thông minh Việt Nam năm 2022... Năm 2022, kinh tế số đóng góp 17% vào tăng trưởng GRDP của TP. Đà Nẵng.

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng, cách tiếp cận “chuyển đổi kép xanh và công nghệ số” đang trở thành xu hướng trên thế giới. TP. Đà Nẵng cũng đã và đang đón đầu xu thế, xác định chuyển đổi số là động lực để giải quyết các “điểm nghẽn”, tạo sự đột phá trong phát triển thành phố, đặc biệt tạo thêm các lĩnh vực mới, hướng đến xây dựng TP. Đà Nẵng thành đô thị sinh thái hiện đại, thông minh, đáng sống.

TP. Đà Nẵng đã triển khai hiệu quả Đề án Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 gắn với xây dựng thành phố thông minh; với 3 trụ cột là phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, TP. Đà Nẵng đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, kỳ vọng đến năm 2025, kinh tế số chiếm hơn 20% GRDP thành phố.

Song song với chuyển đổi số, TP. Đà Nẵng còn quyết tâm chuyển đổi sang nền kinh tế xanh và hướng ứng “Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh thời kỳ 2011- 2020 và tầm nhìn đến năm 2050”, bắt đầu xây dựng kế hoạch và triển khai áp dụng tăng trưởng xanh trên địa bàn.

Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị đã xác định, đến năm 2030, quy mô dân số TP. Đà Nẵng phải đạt khoảng 1,5 triệu dân, GRDP đạt hơn 2% trong tổng GDP quốc gia.

Đại hội Đảng bộ TP. Đà Nẵng lần thứ XXII đã xác định lại tỷ lệ cơ cấu kinh tế thành phố, theo đó phải đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế dựa trên khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, khai thác tối đa ưu thế do các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mang lại, trong đó, kinh tế tuần hoàn- tăng trưởng xanh là mô hình kinh tế hiện đại được cho là rất phù hợp với điều kiện, bối cảnh và nguồn lực của TP. Đà Nẵng.

Năm 2023, là năm có ý nghĩa hết sức quan trọng, với chủ đề là “Năm tập trung khơi thông các nguồn lực, thu hút đầu tư, giữ vững tăng trưởng kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội”. Trên cơ sở đó, TP. Đà Nẵng sẽ triển khai mô hình “Thành phố thông minh toàn diện”, “thành phố môi trường”, tăng trưởng xanh.

Trong đó, ưu tiên khai thác, tạo ra giá trị cụ thể từ dữ liệu số để huy động, khơi thông nguồn lực mới; tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, góp phần cải thiện chất lượng phục vụ và công tác chỉ đạo điều hành của chính quyền; hỗ trợ quản lý có hiệu quả đô thị và các nguồn tài nguyên của thành phố; hòa nhập vào mạng lưới các thành phố thông minh ASEAN; thúc đẩy ứng dụng các công nghệ của Công nghiệp 4.0 trong doanh nghiệp và xã hội hướng đến phát triển xanh bền vững.

“TP. Đà Nẵng sẽ tăng cường kết nối với doanh nghiệp trong nước và ngoài nước, các tổ chức quốc tế thông qua cơ chế đối thoại cởi mở về cơ hội huy động nguồn lực cũng như kinh nghiệm trong và ngoài nước trong thúc đẩy tăng trưởng xanh và bền vững”, ông Lê Trung Chinh khẳng định.

*** TP. Đà Nẵng: Phát huy vai trò của thanh niên trong chuyển đổi số**

Ngày 21/3, TP. Đà Nẵng phối hợp với Thành đoàn Đà Nẵng tổ chức chương trình đối thoại tháng 3 với chủ đề: "Thanh niên Đà Nẵng tiên phong trong chuyển đổi số".

Đây là dịp để lãnh đạo TP. Đà Nẵng lắng nghe, kịp thời chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ những khó khăn và phát huy vai trò của thanh niên.

Tại Chương trình, các đại biểu thanh niên đã đưa ra nhiều ý kiến, đề xuất xoay quanh đề án chuyển đổi số trên địa bàn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; các chủ trương của TP. Đà Nẵng trong các hoạt động phát huy vai trò của thanh niên trong các lĩnh vực chuyển đổi số; các chính sách liên quan trực tiếp đến phát triển thanh niên như lao động, việc làm, phát triển nguồn nhân lực, khởi nghiệp, lập nghiệp về chuyển đổi số cho thanh niên.

Bí thư Thành Đoàn Đà Nẵng Nguyễn Mạnh Dũng cho biết chuyển đổi số được TP. Đà Nẵng xác định là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong lãnh đạo của các cấp ủy Đảng. Với tinh thần tiên phong, xung kích, sáng tạo, Đoàn Thanh niên được TP. Đà Nẵng giao trọng trách tuyên truyền, hướng dẫn chuyển đổi số cho đoàn thanh niên và người dân; hỗ trợ người dân, cộng đồng từng bước tham gia vào công cuộc chuyển đổi số, góp phần cùng thành phố xây dựng Đà Nẵng trở thành "Thành phố thông minh".

Thời gian qua, Thành đoàn Đà Nẵng đã phối hợp với các đơn vị tổ chức các lớp tập huấn trang bị kiến thức, nâng cao kỹ năng chuyển đổi số, các lĩnh vực ưu tiên, tính cấp bách của chuyển đổi số cho đoàn viên thanh niên.

Tổ chức các lớp tuyên truyền an toàn an ninh mạng cho thanh thiếu nhi. Các hoạt động hướng dẫn và thực hành kỹ năng chuyển đổi số cho người dân như: Đăng ký dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; hướng dẫn đăng ký tham gia các sàn thương mại điện tử, các nội dung tài chính số; quảng bá sản phẩm, dịch vụ trên các trang thông tin điện tử, sàn thương mại điện tử, mạng xã hội, chữ ký số...

Nhằm góp phần triển khai hiệu quả thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trên địa bàn, TP. Đà Nẵng đã thành lập 2.500 Tổ công nghệ số cộng đồng với 14.000 thành viên, trong đó, nòng cốt là đoàn viên thanh niên và doanh nghiệp công nghệ số. Họ đến từng nhà, hướng dẫn từng người dân tạo lập tài khoản công dân số.

Với phương châm "Chuyển đổi số bắt đầu từ người dân, lấy người dân làm trung tâm, làm cho người dân thấy công nghệ là thứ dễ dàng, thiết thực", các cấp bộ đoàn cơ sở đã sáng tạo, triển khai nhiều mô hình, hoạt động nhằm lan tỏa tinh thần số trong cộng đồng dân cư, cùng hệ thống chính quyền đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân.

Tại buổi đối thoại, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng Lê Quang Nam cho rằng thế hệ trẻ của TP. Đà Nẵng cần tiên phong, sẵn sàng, ra sức học hỏi, tham gia hội nhập quốc tế.

Năm 2023, là năm chuyển đổi số các hoạt động của đoàn, đây cũng là quyết tâm của tổ chức đoàn các cấp trong việc đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, phát huy vai trò, thế mạnh của thanh niên tham gia chuyển đổi số.

Lãnh đạo TP. Đà Nẵng đề nghị thanh niên cần tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của thanh niên và người dân về chuyển đổi số quốc gia; khẳng định rõ tinh thần tiên phong, đi đầu của đoàn viên, thanh niên trong tham gia chuyển đổi số. Các cấp ủy Đảng, chính quyền luôn đồng hành với sự phát triển của thanh niên Thành phố.

Dịp này, Thành đoàn Đà Nẵng phối hợp với Tổng đài 1022 ra mắt kênh "Thanh niên hiến kế chuyển đổi số".

Nguồn: baodautu.vn/baochinhpvu.vn

HẢI DƯƠNG: THỊ XÃ KINH MÔN CHỌN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH LÀ NHIỆM VỤ ĐỘT PHÁ NĂM 2023

TX. Kinh Môn phấn đấu nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, đáp ứng sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp, tiến tới xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

Năm 2023, TX. Kinh Môn chọn cải cách hành chính là nhiệm vụ đột phá. TX. Kinh Môn quyết tâm phấn đấu nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, đáp ứng sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp, tiến tới xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. TX. Kinh Môn xác định 37 nhiệm vụ và 54 hoạt động gắn với sản phẩm cụ thể và thời gian hoàn thành, giao nhiệm vụ cho cơ quan chủ trì kết hợp cơ quan chuyên môn có trách nhiệm triển khai nghiêm túc, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trong cải cách hành chính, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt nhiệm kỳ. Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính năm 2022, các phòng chuyên môn, các xã, phường lựa chọn đăng ký công việc đột phá nhằm tiếp tục cải thiện và nâng cao chỉ số cải cách hành chính.

Đối với các xã, phường thuộc nhóm hoàn thành nhiệm vụ và không hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022 phải tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm, chỉ rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân nhằm khắc phục những hạn chế, hoàn thành xong trước ngày 31/3.

Năm 2022, TX. Kinh Môn xếp thứ 4 trong tỉnh về Chỉ số cải cách hành chính. Nhiều lĩnh vực nòng cốt trong cải cách hành chính đạt chỉ số khá cao như: công tác lãnh đạo chỉ đạo, điều hành; cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách chế độ công vụ, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số...

* Huyện Ninh Giang: Xây dựng chính quyền số vì dân

Hết năm 2022, chỉ số về xây dựng chính quyền điện tử của huyện Ninh Giang đã tăng 3 bậc, giúp địa phương tăng thứ hạng chỉ số cải cách hành chính.

Chỉ số thành phần về xây dựng chính quyền điện tử năm 2022 tăng 3 bậc từ thứ 9 lên thứ 6 trong 12 địa phương của tỉnh, qua đó góp phần giúp Ninh Giang thoát khỏi vị trí cuối bảng xếp hạng về chỉ số cải cách hành chính.

Từ người dân

Chỉ sau vài phút thao tác thông qua chiếc máy tính kết nối internet tại nhà riêng, chị Lê Thị Nga (ở thôn Tiêu Tương, xã Hồng Dụ, huyện Ninh Giang) đã thực hiện xong các bước để chứng thực điện tử một số giấy tờ giúp người thân trong gia đình. Đây là điều chúng tôi đã mục sở thị sáng ngày 20/3. Thực hiện dịch vụ công trực tuyến thành thạo là điều mà chỉ ít tháng trước, chính bản thân chị Nga cũng chưa nghĩ đến.

Chị Nga là một trong những người đầu tiên được thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng thôn hướng dẫn đăng ký tài khoản và thực hiện các bước để giao dịch thành công trên Cổng dịch vụ công quốc gia. “Lúc ấy là đầu tháng 10/2022. Những ngày đầu thao tác chậm lắm, thậm chí còn quên các bước thực hiện, nhưng sau nhiều lần được hướng dẫn, giờ đây tôi đã có thể tự thực hiện cho bản thân và người thân trong gia đình. Thực hiện thủ tục hành chính trên mạng mới thấy thực sự tiện lợi. Chỉ cần ngồi nhà cũng có thể làm nhiều thứ mà trước đây phải đi đi lại lại dăm ba lần mới xong”, chị Nga chia sẻ.

Bà Nguyễn Thị Quế (ở thôn Dậu Trì, cùng xã Hồng Dụ) cũng là một trong những người đầu tiên được hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến hồi đầu tháng 10/2022. Khác chị Nga, với vai trò là Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn, bà Quế hiện không chỉ thực hiện dịch vụ công cho mình mà còn hỗ trợ, hướng dẫn người dân trong thôn tự thực hiện. “Người này cầm tay chỉ việc cho người kia thông qua từng việc cụ thể như chứng thực giấy tờ, đăng ký khai sinh, khai tử. Cứ như vậy, người dân trong thôn từng bước thành thạo các bước cơ bản để sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Trong 7 thôn của xã, thôn chúng tôi là 1 trong 4 thôn vượt chỉ tiêu về tài khoản dịch vụ công”, bà Quế nói.

Đây là 2 trong số 3.000 người dân được các tổ công nghệ số cộng đồng của xã Hồng Dụ hỗ trợ, hướng dẫn đăng ký tài khoản và giao dịch trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Trong 20 xã, thị trấn của Ninh Giang, Hồng Dụ cũng là xã đạt tỷ lệ đăng ký tài khoản dịch vụ công trực tuyến cao nhất với 26,2%.

Theo Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hồng Dụ Nguyễn Đức Tráng, hạn chế trong tiếp cận công nghệ không phải cái khó lớn nhất, mà ở chỗ cần thay đổi tư duy của người dân khi sử dụng các dịch vụ công trên môi trường mạng. “Bên cạnh 7 tổ công nghệ của 7 thôn, chúng tôi đã thành lập tổ công nghệ số cộng đồng thứ 8 với các thành viên là đại diện Ủy ban

nhân dân xã, qua đó tối ưu hóa công tác hỗ trợ người dân. Chỉ khi người dân nhận thấy lợi ích đối với bản thân thì việc xây dựng chính quyền số mới hiệu quả”, ông Tráng cho biết.

Thực hiện lời hứa về cải cách hành chính

Năm 2021, huyện Ninh Giang là địa phương đứng cuối bảng xếp hạng về Chỉ số cải cách hành chính, trong đó chỉ số thành phần về xây dựng chính quyền điện tử xếp thứ 9 trong tổng số 12 địa phương của tỉnh. Quyết tâm thoát khỏi vị trí “đội sổ”, huyện Ninh Giang đã “hứa” với tỉnh trong năm 2022 sẽ thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tăng thứ hạng chỉ số cải cách hành chính lên 3 bậc trong khối địa phương.

“Và huyện Ninh Giang đã thực hiện được lời hứa đó. Chỉ số về xây dựng chính quyền điện tử của huyện tăng 3 bậc, lên thứ 6 trong tổng số 12. Qua đó giúp huyện tăng 3 bậc về Chỉ số cải cách hành chính, ở vị trí thứ 9 trong tổng số 12 địa phương trong tỉnh”, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ninh Giang Nguyễn Thành Vạn cho biết.

Hiện nay, huyện Ninh Giang có 239 thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến mức độ 3, 139 thủ tục cung cấp trực tuyến mức độ 4. Trong năm 2022, toàn huyện Ninh Giang đã tiếp nhận và xử lý hơn 97.000 hồ sơ cả trực tiếp và trực tuyến. Tỷ lệ nộp hồ sơ thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt hơn 57%, vượt chỉ tiêu tỉnh giao. Trong lãnh đạo, chỉ đạo, 100% các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện; 100% các Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý, công chức... được cấp tài khoản chứng thư số và sử dụng chữ ký số; 100% số văn bản đi, đến của các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn được ký số và xử lý trên môi trường mạng.

Về hạ tầng công nghệ thông tin, huyện có 1 máy chủ, 120 máy trạm và các thiết bị tin học khác. Trên 90% số cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và cán bộ, công chức cấp xã được trang bị máy tính. Đặc biệt, huyện Ninh Giang đã huy động hiệu quả nguồn vốn xã hội hóa, qua đó có thêm nguồn lực trang bị máy tính cho hầu hết thành viên của các tổ công nghệ số cộng đồng.

Theo ông Vạn, chính quyền số đã giúp nâng cao hiệu quả trong thực thi công vụ. Từ đó góp phần thực hiện đúng phương châm “làm hết việc chứ không hết giờ”. “Điều quan trọng nhất là chính quyền số xuất phát từ người dân, phục vụ người dân. Mặc dù kết quả của Ninh Giang trong xây dựng chính quyền số còn khiêm tốn, song đã mở ra hướng đi mới, từng bước giúp người dân nhận thức rõ hơn về quyền lợi khi tỉnh Hải Dương nói chung, huyện Ninh Giang nói riêng thực hiện chuyển đổi số”, ông Vạn nói thêm.

Năm 2023, huyện Ninh Giang phấn đấu tăng từ 1 - 2 bậc về chỉ số xây dựng chính quyền điện tử. Qua đó, giúp huyện Ninh Giang duy trì hoặc tăng bậc về chỉ số cải cách hành chính khỏi các địa phương năm nay.

Nguồn: baohaiduong.vn

LẠNG SƠN: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA KHẨU

Việc triển khai thí điểm nền tảng cửa khẩu số giúp đẩy mạnh cải cách hành chính, tiết kiệm thời gian, công sức, chi phí cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xuất nhập khẩu.

Tỉnh Lạng Sơn là tỉnh đầu tiên trong cả nước ứng dụng công nghệ số quản lý hoạt động cửa khẩu, vì vậy quá trình thực hiện không có hình mẫu, quy định, hướng dẫn để có thể tham chiếu, học hỏi. Bằng sự quyết tâm, dám nghĩ, dám làm của lãnh đạo tỉnh, sự vào cuộc nghiêm túc của các cơ quan, đơn vị, nền tảng cửa khẩu số được triển khai thí điểm thành công.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn Hồ Tiến Thiệu nhấn mạnh, việc triển khai thí điểm thành công nền tảng cửa khẩu số giúp đẩy mạnh cải cách hành chính, tiết kiệm thời gian, công sức, chi phí cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xuất nhập khẩu. Đặc biệt là giúp minh bạch hóa, hạn chế các tiêu cực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong hoạt động xuất nhập khẩu; đảm bảo tính liên tục trong các hoạt động tại cửa khẩu, góp phần hiện đại hóa khu vực cửa khẩu, đẩy mạnh hội nhập quốc tế.

Ông Hồ Tiến Thiệu khẳng định, việc triển khai thành công chuyên đổi số khu vực Cửa khẩu Hữu Nghị và Tân Thanh, tỉnh Lạng Sơn sẽ hình thành một mô hình kiểu mẫu về cửa khẩu số trong cả nước; có khả năng nhân rộng áp dụng cho tất cả các cửa khẩu trên toàn quốc, góp phần hình thành hệ thống cửa khẩu số quốc gia, phục vụ công tác quản lý nhà nước của Chính phủ và các địa phương, các lực lượng chức năng tại các khu vực cửa khẩu.

Nền tảng cửa khẩu số được triển khai tại tất cả các cửa khẩu trên toàn quốc sẽ giúp các doanh nghiệp xuất nhập khẩu có thể khai báo trực tuyến. Các cơ quan từ Trung ương đến các tỉnh, thành phố có thể dễ dàng giám sát, quản lý và ra quyết định dựa trên dữ liệu thời gian thực, góp phần phòng chống tiêu cực. Việc triển khai nền tảng cửa khẩu số là hướng đi đúng đắn, phù hợp với xu hướng chuyển đổi số và là giải pháp đột phá để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, nâng cao năng lực, hiệu quả, tính minh bạch trong hoạt động xuất nhập khẩu.

Theo Phó Giám đốc phụ trách Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lạng Sơn Nguyễn Trọng Hùng, sau 8 tháng xây dựng (từ tháng 7/2021 đến tháng 02/2022), tỉnh Lạng Sơn đã tạo ra một nền tảng cửa khẩu số sử dụng công nghệ hiện đại, giúp lực lượng chức năng và các doanh nghiệp xuất nhập khẩu thực hiện các hoạt động trên một nền tảng số duy nhất. Nền tảng cửa khẩu số thực hiện số hóa hoàn toàn các thông tin khai báo của doanh nghiệp trước khi hàng hóa đến cửa khẩu.

Công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị tại cửa khẩu chỉ thực hiện kiểm tra, xác nhận đăng ký, xác nhận phương tiện thực tế vào cửa khẩu và phương tiện vào địa điểm tập kết hàng hóa trên nền tảng cửa khẩu số. Các thông tin khai báo trên nền tảng cửa khẩu số đáp ứng được việc khai báo tờ khai điện tử để thay thế tờ khai bằng giấy như trước đây. Mặt khác, nền

tăng cửa khẩu số ứng dụng công nghệ camera AI để nhận dạng biển số xe, kết nối với bản đồ số và hệ thống định vị để điều tiết, giám sát mật độ lưu lượng xe. Đặc biệt là kết nối liên thông, chia sẻ cơ sở dữ liệu với ngành Hải quan, cơ sở dữ liệu đăng kiểm Bộ Giao thông Vận tải và cơ sở dữ liệu của các ngành chức năng khác.

Việc kết nối này thể hiện độ tin tưởng cao, tính chính xác của các dữ liệu trong hệ thống. Đồng thời, với việc số hóa hoàn toàn các quy trình, tổ chức, các lãnh đạo sẽ được cung cấp các dữ liệu thời gian thực một cách chính xác, độ tin cậy cao phục vụ đắc lực cho việc hoạch định, chỉ đạo và điều hành. Nền tảng cửa khẩu số có thể chia sẻ lại dữ liệu với các đơn vị khác phục vụ các công tác chuyên ngành riêng biệt. Khi sử dụng nền tảng cửa khẩu số, các doanh nghiệp chỉ phải kê khai thông tin một lần và kê khai được từ bất kỳ vị trí nào, bất kỳ thời gian nào. Thời gian kê khai thông tin hàng hóa chỉ mất từ 2 - 5 phút. Toàn bộ hoạt động của cửa khẩu được công khai, minh bạch, doanh nghiệp sẽ biết hàng hóa, phương tiện của mình đang ở đâu, đã được xử lý ra sao. Cùng với đó, tránh được việc tụ tập đông người khi đợi nhập dữ liệu, giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh cho cả doanh nghiệp và cán bộ chức năng.

Nền tảng cửa khẩu số tỉnh Lạng Sơn đi vào vận hành từ 21/02/2022. Sau một năm thực hiện, 100% doanh nghiệp đã khai báo trực tuyến trên nền tảng cửa khẩu số trước khi phương tiện đến Cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị, Cửa khẩu Tân Thanh và được xử lý trên nền tảng cửa khẩu số (bao gồm cả xe nhập và xe xuất). Số doanh nghiệp khai báo thông tin trực tuyến trên nền tảng cửa khẩu số sau một năm đạt gần 240 nghìn phương tiện.

Cũng theo ông Nguyễn Trọng Hùng, nền tảng cửa khẩu số đã 25 lần nâng cấp để phù hợp với tình hình thực tế tại cửa khẩu. Đến nay, nền tảng này đã chạy ổn định. Đa số các doanh nghiệp thành thạo khai báo thông tin trực tuyến và đã có hơn 1.400 doanh nghiệp đăng ký tài khoản trên nền tảng cửa khẩu số.

Sở Thông tin và Truyền thông thành lập 7 nhóm zalo với hơn 1.000 thành viên để hướng dẫn sử dụng, tiếp nhận các thông tin, phản ánh của doanh nghiệp và các lực lượng chức năng trong việc sử dụng nền tảng cửa khẩu số, tổng hợp tất cả các kiến nghị, vướng mắc, phát sinh trong quá trình sử dụng. Từ đó, đơn vị khắc phục và xử lý tại chỗ đối với những kiến nghị, đề xuất có thể giải quyết được ngay. Thời gian đầu triển khai thí điểm, trung bình mỗi ngày, cán bộ hỗ trợ nhận được khoảng gần 300 thông tin phản ánh. Đến nay, số lượng thông tin phản ánh giảm nhiều, hiện còn khoảng trên dưới 20 phản ánh của các doanh nghiệp, lực lượng chức năng.

Với những kết quả và lợi ích mang lại của nền tảng cửa khẩu số, tỉnh Lạng Sơn đã được nhận Giải thưởng Vietsolutions 2022 cho Bài toán chuyển đổi số xuất sắc cho địa phương. Cùng với đó, Lạng Sơn vinh dự là một trong 7 cơ quan, đơn vị trong toàn quốc đoạt Giải thưởng “Cơ quan Nhà nước chuyển đổi số xuất sắc”.

Nguồn: bnews.vn

NINH BÌNH: HUYỆN YÊN MÔ

TẠO BƯỚC ĐỘT PHÁ TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Nhằm tạo bước đột phá trong cải cách hành chính, thời gian qua, huyện Yên Mô đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp, trong đó tập trung nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính từ huyện đến cơ sở. Nhờ vậy, công tác cải cách hành chính đã có nhiều chuyển biến tích cực, đem lại sự hài lòng cho các tổ chức, cá nhân, góp phần quan trọng thúc đẩy kinh tế- xã hội ở địa phương.

Tháng 10/2021, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Yên Mô đã ban hành Nghị quyết số 27-NQ/HU về "Tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện Yên Mô đến năm 2025". Điều này thể hiện quyết tâm của Huyện ủy Yên Mô trong việc khắc phục những khó khăn, hạn chế trong công tác cải cách hành chính của huyện, qua đó tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Mục tiêu mà Nghị quyết đề ra, là tập trung xây dựng nền hành chính từ huyện đến cơ sở đảm bảo dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, chuyển từ nền hành chính quản lý sang nền hành chính phục vụ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Lấy người dân và doanh nghiệp là trung tâm phục vụ, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo giảm thủ tục hồ sơ, giảm thời gian xử lý, nâng cao chất lượng phục vụ và sự hài lòng của tổ chức công dân.

Để đạt được mục tiêu đã đề ra, Huyện ủy Yên Mô đã tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác cải cách hành chính; lấy kết quả cải cách hành chính là một trong các tiêu chí đánh giá, bình xét thi đua hằng năm. Công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng về cải cách hành chính được đẩy mạnh, qua đó nâng cao trách nhiệm, vai trò trực tiếp chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/HU, các cấp, ngành, địa phương trên địa bàn huyện Yên Mô đã nghiêm túc triển khai, nhiều địa phương đã có cách làm sáng tạo. Trong đó chú trọng gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo sự chuyển biến tích cực trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Khánh Dương Phạm Minh Cường cho biết: Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/HU, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch thực hiện, trong đó đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp cụ thể. Trong đó, phân công "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ quy trình" và lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm của cải cách hành chính, là đối tượng phục vụ. Theo đó, cùng với quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã yêu cầu cán bộ, công chức

được phân công nhiệm vụ ở bộ phận một cửa nêu cao tinh thần trách nhiệm, không ngừng học tập, nâng cao trình độ về chuyên môn và liên tục cập nhật các văn bản, quy định mới để giải quyết các thủ tục kịp thời.

Hài lòng với cách giải quyết thủ tục hành chính của các cán bộ, công chức ở bộ phận một cửa xã, anh Đinh Xuân Vũ, xã Khánh Dương cho biết: Tôi có nhu cầu chứng thực các giấy tờ để hoàn thiện hồ sơ xin việc. Đến bộ phận một cửa của xã, tôi được công chức Tư pháp - Hộ tịch ở đây tuyên truyền, hướng dẫn rất nhiệt tình về các trình tự, thao tác trên cổng dịch vụ công trực tuyến. Máy tính được kết nối internet và đường truyền đảm bảo, thao tác dễ dàng, giúp tôi tự tin trong việc khai thác và sử dụng các dịch vụ công. Mặt khác, việc thanh toán lệ phí giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện qua quét mã QR, rất thuận lợi và đảm bảo nhanh chóng, minh bạch. Điều này đã giúp tôi tiết kiệm được thời gian đi lại và chi phí...

Cùng với Khánh Dương, các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Yên Mô đã bắt tay vào triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/HU với quyết tâm cao. Trong đó, nhiều địa phương đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chú trọng đến cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4. Đến nay, 100% danh mục thủ tục hành chính mức độ 3, 4 thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện, cấp xã đã được cung cấp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh Ninh Bình. 100% cán bộ, công chức được cấp chữ ký số và sử dụng thường xuyên; 100% văn bản đi, đến được xử lý, luân chuyển theo đúng quy định.

Đặc biệt, thời gian qua, huyện Yên Mô đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số. 100% các cơ quan, đơn vị đã thực hiện đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, hạ tầng mạng; hồ sơ công việc được quản lý, xử lý và luân chuyển trên môi trường mạng; cán bộ, công chức được cấp và sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong hoạt động công vụ, nghiệp vụ và đăng nhập Hệ thống xác thực tập trung (SSO) của tỉnh Ninh Bình.

Năm 2022, toàn huyện Yên Mô có 7 xã hoàn thành thí điểm chuyển đổi số cấp xã và có thêm 4 xã (Yên Lâm, Yên Nhân, Khánh Dương và Khánh Thượng) triển khai thực hiện mô hình, qua đó từng bước nhân rộng và triển khai thực hiện mô hình chuyển đổi số cấp xã trên toàn huyện, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số cấp huyện.

Với kết quả bước đầu sau hơn 1 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/HU, công tác cải cách hành chính ở Yên Mô đã có bước chuyển tích cực. Chỉ số cải cách hành chính của huyện Yên Mô không ngừng được cải thiện. Năm 2021, Chỉ số cải cách hành chính của huyện Yên Mô xếp thứ 3/8 (tăng 4 bậc so với năm 2019), Chỉ số hài lòng người dân xếp thứ 2/8 huyện, thành phố của tỉnh Ninh Bình (tăng 3 bậc so với năm 2020). Thủ tục hành chính trong nhiều lĩnh vực đã được đơn giản hóa; chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan được điều chỉnh, kiện toàn, khắc phục được tình trạng chồng chéo..., góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, phục vụ tốt hơn nhu cầu của tổ chức, cá nhân.

Nguồn: baoninhbinh.org.vn

QUẢNG TRỊ: TIẾP TỤC CẢI THIỆN MẠNH MẼ MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị Võ Văn Hưng vừa phê duyệt Đề án định hướng thu hút đầu tư giai đoạn 2023 - 2025, tầm nhìn 2030. Phần đầu xây dựng tỉnh Quảng Trị là địa chỉ hấp dẫn, tin cậy, hiệu quả, là điểm đến của các nhà đầu tư trong và ngoài nước trong thời gian tới.

Khởi sắc

Theo đánh giá của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị, trong những năm qua, công tác đầu tư trên địa bàn đã có những bước tiến rõ rệt, thu hút được nhiều dự án đầu tư, trong đó có nhiều dự án quy mô lớn, nhà đầu tư mạnh đến nghiên cứu, khảo sát, đề xuất dự án đầu tư và triển khai đầu tư.

Đồng thời, môi trường đầu tư được cải thiện, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tăng điểm qua từng năm, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh và Chỉ số cải cách hành chính luôn thuộc nhóm đầu của cả nước. Giai đoạn 2016 - 2021, tổng vốn đầu tư toàn xã hội 73.423 tỷ đồng. Đến 31/12/2022, toàn tỉnh Quảng Trị có số lượng doanh nghiệp đang hoạt động là 3.752 doanh nghiệp.

Trong năm 2021, quy mô nền kinh tế theo giá hiện hành năm 2021 ước tính đạt 36.808,5 tỷ đồng. GRDP bình quân đầu người theo giá hiện hành năm 2021 ước tính đạt 56,8 triệu đồng. Tính theo giá so sánh, GRDP bình quân đầu người năm 2021 trên tính tăng 4 79% so với năm 2020.

Trong giai đoạn 2016 - 2021, tỉnh Quảng Trị đã thu hút được 358 dự án đầu tư với tổng vốn đầu tư đăng ký là hơn 211.000 tỷ đồng. Trong đó, đã thu hút 72 dự án đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế với tổng vốn đăng ký là gần 151.300 tỷ đồng, chiếm 71, 68%.

Đã có một số dự án trọng điểm mang lại hiệu quả lớn về kinh tế - xã hội đối với Quảng Trị, như: Nhà máy điện gió Hướng Linh 1 và Hướng Linh 2, nhà máy điện gió GELEX 1,2,3; nhà máy điện mặt trời Gio Thành 1, Kho xăng dầu Việt Lào...

Nhìn chung, giai đoạn 2016 - 2021, các dự án đầu tư thu hút được chủ yếu tập trung vào ngành công nghiệp - xây dựng (chiếm 83,44%), thương mại-dịch vụ (chiếm 14,93%), lâm - ngư nghiệp (chiếm 1,12%) và y tế - giáo dục (0,51%).

Có thể thấy, trong thời gian qua, các dự án đầu tư trong nước và đầu tư trực tiếp nước ngoài đã có những đóng góp hết sức quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Trị. Nhiều dự án đi vào hoạt động đã nộp ngân sách, giải quyết việc làm và nâng cao đời sống cho người lao động địa phương, góp phần to lớn vào việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong những năm qua.

Các dự án đầu tư vào khu vực đô thị đã góp phần chỉnh trang đô thị, hình thành diện mạo mới, hiện đại cho khu vực đô thị, nhất là TP. Đông Hà. Hệ thống dịch vụ ngân hàng, các trung tâm thương mại dịch vụ tương dần dần được phát triển; bước đầu hình thành các cơ sở

xã hội hóa về lĩnh vực văn hóa, thể thao, xây dựng cơ sở hạ tầng (nhiều bệnh viện tư nhân, cơ sở giáo dục ngoài công lập đã hoạt động).

Định hướng thu hút đầu tư

Tuy nhiên, hiệu quả thu hút đầu tư chưa đáp ứng với yêu cầu đặt ra, chưa phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh, số lượng dự án còn ít... cũng như chưa đóng góp lớn cho ngân sách. Bên cạnh đó, thực trạng thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trong thời gian qua cho thấy ngoài những yếu tố khách quan thì về cơ bản tỉnh Quảng Trị chưa chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết đảm bảo cho nhà đầu tư thực hiện dự án một cách hiệu quả, môi trường đầu tư còn nhiều hạn chế, năng lực cạnh tranh của tỉnh còn thấp.

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị Võ Văn Hưng, Đề án định hướng thu hút đầu tư giai đoạn 2023 - 2025, tầm nhìn 2030 sẽ đề ra những giải pháp đảm bảo thu hút và quản lý vốn đầu tư trong và ngoài nước, góp phần thực hiện thành công kế hoạch phát triển xã hội 5 năm 2023 - 2025 của tỉnh Quảng Trị.

Đồng thời, nhằm huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc nỗ lực cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước khai thác tiềm năng, thế mạnh sẵn có của tỉnh phục vụ quá trình xây dựng và phát triển tỉnh nhà. Phấn đấu xây dựng tỉnh Quảng Trị xứng đáng là địa chỉ hấp dẫn, tin cậy, hiệu quả, là điểm đến của các nhà đầu tư trong và ngoài nước trong thời gian tới.

Tỉnh Quảng Trị định hướng thu hút đầu tư vào tỉnh trong giai đoạn này, gồm: đầu tư hạ tầng; các ngành, lĩnh vực: công nghiệp, nông nghiệp, thương mại - dịch vụ, y tế - giáo dục.

Trong đó, các ngành công nghiệp dựa trên lợi thế so sánh của địa phương, như: Công nghiệp năng lượng, công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản, nhất là chế biến gỗ, silicat, dệt may. Nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, canh tác tự nhiên. Một số ngành dịch vụ có tiềm năng phát triển, giá trị gia tăng cao, có khả năng cạnh tranh. Các dự án đầu tư phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư vào các khu kinh tế, khu công nghiệp và cụm công nghiệp, lựa chọn những dự án có chất lượng cao, thân thiện với môi trường. Phấn đấu sớm khởi công đưa nhà máy nhiệt điện khí sử dụng khí từ mỏ Báo Vàng vào hoạt động cũng như triển khai xây dựng các dự án năng lượng tái tạo đã được quy hoạch. Xây dựng tỉnh Quảng Trị trở thành Trung tâm năng lượng của miền trung vào năm 2030.

Đồng thời, thu hút đầu tư, phát triển mạnh dịch vụ vận tải, mạng lưới kho tàng, bến bãi, dịch vụ logistic, phấn đấu tỉnh Quảng Trị trở thành điểm trung chuyển hàng hóa của các nước trong khu vực vào năm 2030.

Nghiên cứu phát triển Khu kinh tế - thương mại Lao Bảo gắn với định hướng phát triển đô thị, thương mại dịch vụ logistic xuyên biên giới. Khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực công nghệ số, chuyển đổi số; các dự án đầu tư công nghệ cao, ứng dụng công nghệ số để tự động hóa quy trình sản xuất, kinh doanh. Các dự án về hạ tầng viễn thông, nền tảng công nghệ số.

Theo đó, danh mục ưu tiên thu hút đầu tư vào tỉnh Quảng Trị có 84 dự án, trong đó lĩnh vực công nghiệp điện - năng lượng 4 dự án; sản xuất - chế biến nông nghiệp 14 dự án; sản xuất chế biến công nghiệp 14 dự án; cơ sở hạ tầng 22 dự án; dịch vụ giáo dục - y tế - du lịch 30 dự án.

Nguồn: kinhtedothi.vn

THỪA THIÊN - HUẾ: TỔ CHỨC HỘI THI TRỰC TUYẾN TÌM HIỂU CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Ngày 17/3/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế đã ban hành Kế hoạch số 102/KH-UBND về tổ chức Hội thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 trong cán bộ, công chức, viên chức tỉnh năm 2023. Đây là năm thứ hai liên tiếp tỉnh tổ chức Hội thi trực tuyến về công tác cải cách hành chính nhằm phát huy tính năng động, sáng tạo, nâng cao hiệu quả về cải cách hành chính tại địa phương.

Theo đó, mục đích của Hội thi là để phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh về ý nghĩa, tầm quan trọng và các nội dung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và các văn bản của Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh về cải cách hành chính; phát huy tính năng động, sáng tạo của cán bộ, công chức trong việc tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương; tuyên truyền đến Nhân dân trong tỉnh Thừa Thiên - Huế đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách hành chính để người dân biết và giám sát việc thực hiện của cơ quan, cán bộ, công chức Nhà nước.

Theo tinh thần của Hội thi lần này, lãnh đạo tỉnh mong muốn mỗi cán bộ, công chức, viên chức phải thực sự phát huy tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện công tác cải cách hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao, xây dựng cơ quan ngày càng vững mạnh, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ và dịch vụ hành chính công, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Hội thi năm 2023 có một số điểm mới so với năm 2022 như đối tượng dự thi được mở rộng với tất cả cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế, Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên - Huế. Một điểm mới khác là năm 2023 sẽ có phần xây dựng video clip tuyên truyền về cải cách hành chính: Mỗi cơ quan, đơn vị xây dựng ít nhất 01 video clip không quá 05 phút dưới dạng phóng sự, tiểu phẩm để tuyên truyền,

hướng dẫn sử dụng dịch vụ công hoặc những mô hình, sáng kiến, giải pháp,... đẩy mạnh cải cách hành chính tại đơn vị, địa phương.

Theo Kế hoạch, Hội thi sẽ diễn ra từ ngày 01/6/2023 và kết thúc ngày 30/6/2023, gồm có 2 phần: Phần thi trắc nghiệm (phần thi bắt buộc đối với cá nhân) gồm 15 - 20 câu hỏi trắc nghiệm (được thay đổi sau mỗi đợt thi; mỗi câu có 4 phương án A, B,C hoặc D) và 01 câu hỏi dự đoán số lượng người trả lời đúng tất cả các câu hỏi trắc nghiệm trong mỗi đợt thi; Phần thi khuyến khích của tập thể là mỗi tập thể sẽ xây dựng ít nhất 01 video clip không quá 05 phút để đề tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công hoặc những mô hình, sáng kiến, giải pháp,... đẩy mạnh cải cách hành chính tại đơn vị, địa phương.

Hình thức dự thi: Phần thi trắc nghiệm được tổ chức trực tuyến trên Internet, được tích hợp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và các Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, được công bố kết quả và trao giải hàng tuần. Người tham gia Hội thi sử dụng một trong các thiết bị điện tử kết nối internet như: Máy tính để bàn, máy tính xách tay, Ipad, điện thoại... và sử dụng tài khoản email công vụ cá nhân đã được cấp trên hệ thống của tỉnh để đăng nhập tham gia Hội thi. Mỗi tuần, 01 thí sinh chỉ được tham gia 01 lượt thi. Đối với video clip tuyên truyền về cải cách hành chính được gửi trực tiếp về Sở Nội vụ để chấm và trao giải tại lễ tổng kết.

Về cơ cấu giải thưởng, đối với phần thi trắc nghiệm, mỗi tuần có 03 giải thưởng: 01 giải Nhất trị giá 2.000.000 đồng, 01 giải Nhì trị giá 1.500.000 đồng, 01 giải Ba trị giá 1.000.000 đồng; đối với phần thi khuyến khích (xây dựng video clip), gồm có 08 giải thưởng: 01 giải Nhất trị giá 3.000.000 đồng, 02 giải Nhì trị giá 2.000.000 đồng/giải, 02 giải Ba trị giá 1.500.000 đồng/giải và 03 giải Khuyến khích trị giá 1.000.000 đồng/giải.

Ngoài ra, còn có 05 giải thưởng tập thể cho 05 cơ quan, đơn vị, địa phương gồm: 01 giải Nhất trị giá 5.000.000 đồng, 02 giải Nhì trị giá 3.500.000 đồng/giải, 02 giải Ba trị giá 2.500.000 đồng/giải. Giải thưởng tập thể chỉ được trao cho các cơ quan, đơn vị có tham gia phần thi xây dựng video clip tuyên truyền về cải cách hành chính và nằm trong nhóm 20 đơn vị có điểm chấm cao nhất; có tỷ lệ người tham gia phần thi trắc nghiệm nhiều nhất và đạt chất lượng bài thi tốt nhất, trong đó không có cá nhân nào đạt điểm 0 tại các tuần thi trắc nghiệm.

Ban Tổ chức Hội thi sẽ công bố kết quả và trao giải thưởng tuần (phần thi trắc nghiệm) cho các cá nhân theo từng đợt thi và các giải thưởng phần thi khuyến khích, giải thưởng tập thể được trao tại lễ tổng kết, dự kiến diễn ra vào cuối tháng 7 năm 2023.

Trần Phương, Sở Nội vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế

KHÁNH HÒA: TP. NHA TRANG

KHẨN TRƯỞNG KHẮC PHỤC HẠN CHẾ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Sáng ngày 22/3, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Nha Trang Hồ Văn Mừng chủ trì buổi làm việc với Ủy ban nhân dân thành phố về công tác cải cách hành chính.

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân TP. Nha Trang, năm 2022, thành phố đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao kỷ luật, kỷ cương công vụ, cải thiện chất lượng phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp... Tuy nhiên, Chỉ số cải cách hành chính của TP. Nha Trang trong năm 2022 chỉ đạt 80,13% (tăng 0,57% so với năm 2021), xếp hạng khá, xếp thứ 8/8 huyện, thị xã, thành phố. Nguyên nhân do lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm chỉ đạo, kiểm tra sâu sát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong xử lý hồ sơ liên thông còn nhiều bất cập, chưa chặt chẽ, chưa kịp thời; tỷ lệ hồ sơ trễ hạn, nhất là trong lĩnh vực đất đai vẫn còn rất cao...

Phát biểu kết luận, ông Hồ Văn Mừng đề nghị Ủy ban nhân dân TP. Nha Trang chỉ đạo các phòng, ban, địa phương, đơn vị quyết tâm khắc phục những hạn chế, yếu kém, đề ra các giải pháp hiệu quả trong công tác cải cách hành chính. Các cấp ủy, cơ quan, địa phương, đơn vị tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của tỉnh, thành phố về công tác cải cách hành chính; thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, thành phố và địa phương trong thực hiện cải cách hành chính; quan tâm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công tác tuyên truyền; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát; nâng cao đạo đức công vụ; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho công tác cải cách hành chính ...

*** TX. Ninh Hòa: Triển khai công tác cải cách hành chính năm 2023**

Ủy ban nhân dân TX. Ninh Hòa vừa tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ công tác cải cách hành chính năm 2023.

Theo đó, năm 2023, địa phương tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đẩy mạnh thanh toán trực tuyến, bưu chính công ích; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng nền tảng số hóa phục vụ việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Năm 2022, Ủy ban nhân dân TX. Ninh Hòa và Ủy ban nhân dân 27 xã, phường đã tiếp nhận và giải quyết hơn 46.000 hồ sơ trên các lĩnh vực, trong đó giải quyết sớm hạn và đúng hạn 99,9% tổng số hồ sơ; tiếp nhận và giải quyết 5.058 hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 trên

phần mềm một cửa hành chính công thuộc Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh; tiếp nhận và giải quyết 709 hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích. TX. Ninh Hòa cũng đã đẩy mạnh xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các thủ tục hành chính.

Địp này, Ủy ban nhân dân TX. Ninh Hòa tặng giấy khen cho 15 tập thể, 15 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác cải cách hành chính năm 2022.

Nguồn: baokhanhhoa.vn

ĐẮK NÔNG: THÀNH LẬP ĐOÀN LIÊN NGÀNH KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023

Ngày 20/3/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Hồ Văn Mười đã ký Quyết định số 346/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành công tác cải cách hành chính năm 2023.

Theo Quyết định, Đoàn kiểm tra liên ngành do Giám đốc Sở Nội vụ làm Trưởng đoàn; lãnh đạo Phòng Cải cách hành chính và Văn thư lưu trữ (Sở Nội vụ) làm Phó Trưởng đoàn. Các thành viên gồm lãnh đạo Phòng Tổ chức bộ máy (Sở Nội vụ); lãnh đạo Phòng Công nghệ thông tin (Sở Thông tin và Truyền thông); lãnh đạo Phòng Văn bản và Phổ biến giáo dục pháp luật (Sở Tư pháp); lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai (Sở TN-MT); chuyên viên Phòng Nội chính (Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh); chuyên viên Phòng Quản lý ngân sách (Sở Tài chính); chuyên viên Phòng Cải cách hành chính và Văn thư lưu trữ (Sở Nội vụ).

Đoàn kiểm tra liên ngành sẽ kiểm tra việc triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã năm 2023.

Việc kiểm tra tập trung vào các nội dung: (1) Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; (2) Cải cách thể chế; (3) Cải cách thủ tục hành chính; (4) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính; (5) Cải cách chế độ công vụ; (6) Cải cách tài chính công; (7) Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; (8) Việc thực hiện bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy trong giải quyết thủ tục hành chính; (9) Tác động cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội; (10) Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

Trưởng đoàn xây dựng kế hoạch, tiến hành kiểm tra từ Quý II/2023, kiểm tra tối thiểu từ 30% trở lên đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông và đơn vị hành chính cấp huyện. Đoàn kiểm tra báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông kết quả kiểm tra trong tháng 11/2023.

Nguyễn Thị Thu Hương, Giám Đốc Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông

BÀ RỊA - VŨNG TÀU: NÂNG CAO SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm luôn được tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đặc biệt quan tâm nhằm tạo sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của chính quyền các cấp trong thực hiện thủ tục cải cách hành chính. Thời gian qua, nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu mà công tác này đã đạt được kết quả tích cực.

Tại báo cáo mới đây (ngày 14/3) của Sở Nội vụ về phân tích kết quả Chỉ số theo dõi, đánh giá, xếp hạng cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2022 cho thấy, tỷ lệ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính cấp tỉnh đạt 83,62%, tăng 2,5% so với năm 2021. Chỉ số cải cách hành chính trung bình năm 2022 của cấp sở, cấp huyện và cấp xã đạt 87,31 điểm, tăng 0,07 điểm so năm 2021.

Theo Sở Nội vụ, thời gian qua các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tích cực thực hiện cung ứng dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện, tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến tăng 32,73% so với năm 2021. Việc triển khai nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính đồng bộ, toàn diện và hiệu quả hơn, sự quan tâm, theo dõi, giám sát của cấp lãnh đạo sâu sát hơn.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả trên, trong vấn đề cải cách hành chính cũng còn những tồn tại, hạn chế cần được sớm khắc phục để công tác này thực chất, hiệu quả hơn. Đó là, còn tình trạng một số cơ quan đơn vị chưa quan tâm đến chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính; vẫn còn trường hợp giải quyết hồ sơ trễ hạn; nhiều đơn vị chưa hoàn thành chỉ tiêu giải quyết hồ sơ trực tuyến đạt 50%; chưa rà soát đơn để đề xuất đơn giản thành phần hồ sơ...

Năm 2023, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tiếp tục tập trung công tác cải cách hành chính. Do vậy, để nội dung này được triển khai hiệu quả, tỉnh cần tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất như hệ thống máy tính, các phần mềm tích hợp, hệ thống trực tuyến để người dân và doanh nghiệp có thể thực hiện giao dịch đơn giản, nhanh, giảm thiểu chi phí đi lại.

Đổi mới công tác kiểm tra, tự kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra công vụ các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo quy định, trong đó tập trung vào nội dung giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của người dân, tổ chức; việc chấp hành mệnh lệnh hành chính cấp trên. Xử lý nghiêm những cá nhân, cơ quan, đơn vị tùy tiện quy định những thủ tục gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp, tổ chức và công dân. Đẩy mạnh công tác khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức trong sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, đánh giá và sử dụng hiệu quả kết quả khảo sát để đề ra các giải pháp hoàn thiện.

Triển khai kịp thời, có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật sau khi đã ban hành. Đồng thời thực hiện công khai rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử cải cách hành chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, các Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị cần rà soát ngay hạn chế, thiếu sót qua đánh giá công tác cải cách hành chính, kết quả khảo sát hài lòng và thông báo kết luận kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022 để có các giải pháp khắc phục, xây dựng kế hoạch, xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân trong việc cải thiện các chỉ số của cơ quan, đơn vị mình, không để lặp lại những hạn chế đã được chỉ ra.

Nguồn: baobariavungtau.com.vn

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Xây dựng môi trường văn hóa (văn hóa công sở) trong các cơ quan hành chính nhà nước ở Việt Nam những năm qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, trước tác động của các nhân tố chủ quan và khách quan, việc xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ quan hành chính còn nhiều khó khăn, thách thức. Bài viết góp phần nhận diện những rào cản và giải pháp xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ quan hành chính nhà nước ở Việt Nam hiện nay.

Thực trạng xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ quan hành chính thời gian qua

Môi trường văn hóa công sở là môi trường văn hóa đặc thù trong cơ quan công quyền do đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện và tạo nên dựa trên những chuẩn mực, đạo đức xã hội và hệ thống chính sách, pháp luật; được biểu hiện qua mối quan hệ, giao tiếp ứng xử, bầu không khí làm việc khoa học, nhân văn, tiến bộ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công việc, củng cố, lan tỏa hình ảnh, uy tín của đơn vị, tạo sự thân thiện, gần gũi với các đối tác và Nhân dân, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Những năm qua các cấp, các ngành, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan hành chính cả nước đã quyết liệt thực hiện nghiêm quy định về văn hóa công sở và kỷ luật, kỷ cương hành chính; hình thành phong cách, lề lối làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo gắn với đạo đức, trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng hệ thống cơ chế, chính sách pháp luật ngày càng đồng bộ, đầy đủ; ứng dụng có hiệu quả thành tựu của công nghệ thông tin trong giải quyết các thủ tục hành chính; hình thành các bộ quy tắc về giao tiếp, ứng xử văn hóa cũng như không ngừng quan tâm, đầu tư xây dựng cảnh quan, không gian công sở ngày càng xanh, sạch, đẹp, thân thiện, tạo được niềm tin trong Nhân dân.

Bên cạnh những tín hiệu tích cực, khả quan nêu trên, thông tin từ các cơ quan có thẩm quyền và trên các phương tiện thông tin đại chúng cho thấy việc xây dựng môi trường văn hóa trong một số cơ quan hành chính vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ cũng như sự kỳ vọng, mong đợi của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

Do những tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường, lợi ích vật chất; sự thiếu tu dưỡng, rèn luyện về phẩm chất, đạo đức, một số cán bộ, công chức, viên chức có những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyên hóa", sa vào chủ nghĩa cá nhân, đề cao lợi ích nhóm... đã phần nào ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của bộ máy hành chính nhà nước. Nhiều vụ án liên quan đến tham nhũng, lãng phí, chạy chức, chạy quyền bị phát hiện, khởi tố, trong đó có những cá nhân từng giữ những vị trí, chức vụ quan trọng trong cơ quan Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang... đã gây bức xúc dư luận, làm suy giảm niềm tin của Nhân dân. Những hành vi, biểu hiện lệch chuẩn đó không chỉ gây tổn hại về vật chất mà cả về tinh thần cho xã hội, cho cơ quan, đơn vị; ảnh hưởng không tốt đến môi trường làm việc của cơ quan, tổ chức trong bộ máy hành chính; ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả công việc, tác động xấu đến hình ảnh, uy tín của cơ quan, tổ chức.

Bên cạnh đó, việc thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đã có những chuyển biến tích cực, đã giảm bớt một số đầu mối, tránh sự chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ; từng bước tinh giản biên chế; cải cách tiền lương, tạo cơ chế, môi trường làm việc minh bạch, liêm chính, khách quan, công bằng, phát huy được năng lực, sở trường của những cán bộ tài năng, tâm huyết. Tuy nhiên, số lượng cán bộ, công chức, viên chức dư thừa sau giải thể, sáp nhập các đơn vị vẫn còn lớn, việc xác định vị trí việc làm còn bất cập, công tác đánh giá cán bộ còn hạn chế.v.v. những vấn đề đó cũng ảnh hưởng đến môi trường văn hóa công sở.

Môi trường văn hóa công sở thể hiện qua tinh thần, thái độ làm việc; qua chuẩn mực, đạo đức, lối sống; qua phương thức ứng xử, giao tiếp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; song việc một số cán bộ, công chức, viên chức nhận thức phiến diện về chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, chỉ vun vén cho lợi ích và sở thích cá nhân gây ảnh hưởng không tốt đến việc thiết lập các mối quan hệ tốt đẹp trong cơ quan, đơn vị. Môi trường văn hóa công sở chỉ thực sự lành mạnh, trong sạch khi có sự đồng tâm, trên dưới một lòng của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức với những chuẩn mực, quy tắc được thực thi, thể hiện qua ứng xử chuẩn mực khi giao tiếp, ứng xử với Nhân dân, đồng nghiệp. Những biểu hiện lệch chuẩn sẽ ảnh hưởng không tốt đến môi trường văn hóa nơi công sở, đến uy tín, hình ảnh của cơ quan công quyền, là những rào cản trong thực thi nhiệm vụ. Những hạn chế đó cần được nhận diện để có giải pháp khắc phục, nhất là khi cả hệ thống chính trị đang quyết liệt thực hiện Chương trình tổng thể cải cách nền hành chính giai đoạn 2021 - 2030 nói chung; cải cách chế độ công vụ, công chức nói riêng.

Giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ quan hành chính nhà nước

Một là, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Môi trường văn hóa chịu ảnh hưởng, tác động của nhiều nhân tố (thể chế, chính sách; điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội; truyền thống lịch sử, văn hóa vùng miền), tuy nhiên nhân tố quyết định tạo nên diện mạo, bản sắc văn hóa công sở vẫn là nhận thức, hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Để xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, văn minh, tiến bộ, vai trò của người đứng đầu có ý nghĩa quan trọng, quyết định. Ngoài năng lực chuyên môn, kỹ năng lãnh đạo quản lý, năng lực truyền cảm hứng, người lãnh đạo, người đứng đầu phải luôn tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, tiên phong, gương mẫu đi đầu trong mọi công việc.

Trong truyền thống văn hóa chính trị phương Đông, trong đó có Việt Nam, bên cạnh yếu tố tài năng thì đạo đức, nhân cách, tấm gương sáng của người đứng đầu luôn được đề cao, chú trọng. Vì vậy, việc xây dựng môi trường văn hóa công sở thành công hay không, có tạo được dấu ấn trong đời sống chính trị, phụ thuộc lớn vào quyết tâm, tầm nhìn và sự liêm chính, trách nhiệm của người đứng đầu cùng sự đồng tâm, nhất trí, ủng hộ của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức.

Trong bối cảnh hiện nay, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phải không ngừng đổi mới tư duy, ra sức học tập tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, suốt đời cống hiến, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, lấy hạnh phúc của

Nhân dân, lợi ích của quốc gia dân tộc làm mục tiêu phấn đấu; xây dựng thành công nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân. Đồng thời, không ngừng học tập, tiếp thu kinh nghiệm trong quản trị, điều hành; cũng như những giá trị tiên bộ trong văn hóa công sở của các quốc gia tiên tiến điển hình để vận dụng phù hợp thực tiễn môi trường nền hành chính Việt Nam.

Hai là, tiếp tục hoàn thiện Quy chế văn hóa công vụ, công sở. Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, cần tiếp tục hoàn thiện Quy chế văn hóa công vụ, công sở nói chung; quy định về văn hóa công sở nói riêng theo hướng bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật, đầy đủ, hiện đại, nhất là các đạo luật quy định về nghĩa vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, đồng thời căn cứ vào tính chất ngành nghề, công việc, để xây dựng nội quy, quy chế làm việc phù hợp; xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn hóa công sở, trong đó quy định rõ trách nhiệm, tinh thần, thái độ, phong cách, lễ lối làm việc của mỗi phòng ban, mỗi cán bộ, công chức, viên chức. Các tiêu chí, tiêu chuẩn về văn hóa công sở phải dễ thuộc, dễ nhớ, dễ vận hành và thuận lợi trong kiểm tra, đánh giá.

Trước mắt, cần thực hiện nghiêm Chi thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án Văn hóa công vụ; tích cực, chủ động tham gia phong trào cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở với ba trụ cột chính, đó là: xây dựng lại hệ giá trị chuẩn mực trong văn hóa công sở; kiến tạo môi trường làm việc có văn hóa và hiệu quả; hình thành hình ảnh, tác phong, cốt cách của cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, tận tâm, mẫu mực, sáng tạo vì người dân phục vụ. Thời gian tới, cần nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Chi thị số 26/CT-TTg và Quyết định số 1847/QĐ-TTg phù hợp tình hình mới.

Ba là, xây dựng bầu không khí làm việc dân chủ, sáng tạo, hoạt động hiệu quả. Để kiến tạo, gìn giữ môi trường văn hóa công sở lành mạnh, cần phải có cơ chế, chính sách đặc thù trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đãi ngộ và bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức có tài, có đức, “vừa hồng, vừa chuyên”. Để thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động công vụ, mỗi cán bộ, công chức, viên chức phải luôn đặt công việc chung, lợi ích của tập thể, của người dân lên trên hết, không toan tính, vụ lợi cá nhân. Cán bộ, công chức, viên chức cần nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực hiểu biết và vận hành công việc theo đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật. Hình thành thói quen giao tiếp, ứng xử có chuẩn mực, có văn hóa, ý thức rõ vai trò, vị trí, chức trách, nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, cần nhân rộng, lan tỏa những điển hình tiên tiến, những cách làm hay, sáng tạo, đồng thời xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật đạo đức công vụ, những biểu hiện lệch chuẩn của một số cán bộ, công chức, viên chức để cảnh báo, răn đe, ngăn chặn, đồng thời tạo lập môi trường văn hóa công sở lành mạnh, văn minh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực thi công vụ, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, giảm áp lực công việc, xử lý hồ sơ giấy tờ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, hướng đến xây dựng nền hành chính số, chính phủ số, xã hội số, qua đó góp phần giảm thiểu những hành vi tham nhũng,

tiêu cực, đảm bảo sự liêm chính, minh bạch, năng động, hiện đại của cơ quan công quyền, tạo được niềm tin, sự kỳ vọng của Nhân dân.

Bốn là, quan tâm, đầu tư xây dựng công sở ngày càng hiện đại, văn minh. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khoa học, liên thông, cách bài trí công sở gọn gàng, sáng, xanh, sạch, đẹp, có những điểm nhấn về thẩm mỹ, kiến trúc, biểu trưng văn hóa vùng miền, quốc gia dân tộc sẽ mang lại cảm giác vừa thân thiện, gần gũi, gần bó, vừa mang tính tôn nghiêm, mực thước nơi công sở.

Bên cạnh đó, việc sắp xếp, bố trí cảnh quan khuôn viên công sở một cách khoa học, theo hướng dẫn, quy định chung của Chính phủ, Bộ, ngành cùng những cách làm sáng tạo của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức sẽ tạo động lực, niềm tin, xúc cảm mới để mỗi cán bộ, công chức, viên chức không chỉ gần bó, yêu mến cơ quan mà sẵn sàng cống hiến hết mình cho sự nghiệp phát triển chung của đất nước, quê hương.

Việc xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, văn minh sẽ góp phần kiềm chế, đẩy lùi những mâu thuẫn, bất đồng, những hành vi lệch chuẩn, tạo động lực, sức hấp dẫn mới để quy tụ sức mạnh, trí tuệ, sự sáng tạo của tập thể, tất cả vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, thực hiện thành công khát vọng xây dựng nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc.

TS. Nguyễn Huy Phòng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Nguồn: tcnn.vn

CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG: CẦN ƯU TIÊN LƯƠNG GIÁO VIÊN CAO NHẤT KHỎI HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP

Gốc rễ vấn đề giáo viên bỏ nghề, bỏ việc vẫn là chính sách tiền lương. Do đó, nhà nước cần có cách làm đột phá, tiến hành cải cách chính sách tiền lương, theo hướng ưu tiên lương giáo viên có tính đặc thù, cao nhất trong khối hành chính sự nghiệp.

Bày tỏ quan điểm trước việc một bộ phận giáo viên nghỉ việc, chuyển việc, trên Báo Giáo dục và Thời đại, nguyên Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học, Bộ Giáo dục và Đào tạo Đặng Tự Ân, Giám đốc Quỹ Hỗ trợ đổi mới giáo dục phổ thông Việt Nam đã đưa ra các giải pháp trên quan điểm cá nhân.

Về nguyên nhân giáo viên bỏ việc, nghỉ việc, ông Đặng Tự Ân cho biết: Năm 2022, cả nước có trên 16 nghìn giáo viên bỏ việc, bình quân cứ khoảng 100 giáo viên thì có 1 người ra khỏi ngành.

Theo ông Đặng Tự Ân, tình trạng nghỉ việc, chuyển việc của giáo viên do nhiều nguyên nhân, cả khách quan và chủ quan. Tuy nhiên, chúng ta có thể đưa ra 2 nhóm nguyên nhân cơ bản sau:

Lương giáo viên mầm non vừa ra trường chỉ bằng nửa tiền lương công nhân

Thứ nhất, lương thấp không đủ sống, chưa tạo được động lực thu hút giáo viên dạy giỏi.

Theo Tổng cục Thống kê, lương bình quân hằng tháng của giáo viên mầm non, phổ thông và giảng viên đại học (năm 2020) là 7,05 triệu đồng. Tại những khu công nghiệp có sự chênh lệch lương quá lớn giữa giáo viên và công nhân lao động.

Lương giáo viên mầm non mới ra trường chỉ trên dưới 3,5 triệu đồng/tháng, trong khi lương một công nhân làm việc cùng khu lại được 7 - 8 triệu đồng.

Cùng địa bàn, cùng phải chi phí sinh hoạt như nhau, nhưng giáo viên có thu nhập thấp chỉ bằng một nửa ngành nghề lao động khác.

Những giáo viên giỏi, có trình độ đào tạo đặc thù như tin học, ngoại ngữ cũng vì lương thấp mà xin chuyển sang khối trường tư thục hoặc nghề khác có lương cao gấp 3 - 4 lần mức lương giáo viên đang hưởng.

Trong khuyến cáo của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên hợp quốc - UNESCO cho rằng, mức lương hay chế độ đãi ngộ của Nhà nước với giáo viên là thể hiện sự nâng tầm vị thế nhà giáo, thước đo của đánh giá giữa những người lao động với nhau, mức tín nhiệm của giáo chức với xã hội.

Mức lương thấp khiến giáo viên bỏ nghề, mặc dù họ đang có uy tín, thậm chí ở trình độ nghệ thuật dạy học điều luyện.

Một số địa phương có quan tâm tới người tài như giáo sư, tiến sĩ hay thạc sĩ bằng cách trả lương cao gấp nhiều lần giáo viên giỏi lâu năm trong ngành. Tuy nhiên, nghề dạy học cần sự trải nghiệm nghề nhiều hơn so với người có trình độ đào tạo cao, sau đại học. Với quan điểm này cũng không thể thu hút động viên giáo viên giỏi đến và ở lại với nghề dạy học.

Áp lực công việc cao, tiền lương chưa tương xứng với lao động nghề giáo

Thứ hai, áp lực của công việc, môi trường làm việc ít thân thiện, chưa đồng viên, giữ chân nhà giáo. Áp lực của giáo viên, thông thường có áp lực vô hình từ bản thân trong ngành tạo ra và từ ngoài ngành, ngoài xã hội tác động vào.

Đồng lương chưa tương xứng với lao động nghề giáo nên giáo viên mong có thời gian, thêm cơ hội tìm việc làm để tăng thêm thu nhập. Nhiều cơ sở giáo dục không nhận thức được tính cấp thiết và thấu hiểu những khó khăn của đồng nghiệp để mạnh dạn thay đổi cách quản lý cũ kỹ, hình thức, kém hiệu quả của mình.

Ông Đặng Tự Ân cho hay: "Khi tiếp xúc với một cô giáo dạy học cấp Trung học cơ sở ở TP. Hà Nội, tôi được nghe lời chia sẻ buồn bã: Mỗi tuần cô dạy 17 tiết, hưởng lương tháng 3, 4 triệu đồng nhưng hằng ngày phải làm việc trung bình 17 giờ".

Giáo viên trước khi lên lớp phải chuẩn bị bài giảng là cần thiết, nhưng nếu không có cách quản lý khoa học thì sẽ thành gánh nặng dồn lên vai.

Họ phải mất nhiều thời gian soạn kế hoạch dạy học, họp tổ, họp nhóm, họp trường, hoàn thiện hồ sơ, sổ sách, chuẩn bị cho các hội thi, dự giờ, chấm bài, ghi chép đánh giá chất lượng học sinh...

Đây là những công việc đặc thù của giáo viên, khó có thể đong đếm mà chỉ Hiệu trưởng các trường mới thấy được thực trạng vất vả này. Vì thế, áp lực cho giáo viên phổ biến ở nhiều nơi chứ không riêng một trường hay địa phương nào.

Chúng ta đang triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Phải nói rằng chương trình mới khó, nhưng chúng ta không vì thế mà bỏ hay lùi công cuộc đổi mới giáo dục. Đồng nghĩa áp lực chuyên môn lên giáo viên là đương nhiên và không thể né tránh.

Dạy học phát triển năng lực học sinh phải trên nền phương thức dạy học cũ, dạy theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ. Đó là thêm việc. Nhiều bộ sách giáo khoa để giáo viên lựa chọn xây dựng cho giáo án dạy học của mình. Đó là điểm mới.

Và còn nhiều điểm mới khác biệt nữa trong hoạt động dạy học, như dạy theo môn học mới, hoạt động mới hay chuyên đề mới (dạy tích hợp, trải nghiệm, dạy tin học, khoa học công nghệ, dạy học tự chọn cấp Trung học phổ thông, học cho đạt các chứng chỉ...).

Những giáo viên lớn tuổi hay bảo thủ thì đổi mới giáo dục sẽ trở thành thách thức lớn và chắc chắn sẽ làm tăng áp lực không nhỏ.

Có đại biểu Quốc hội đã chia sẻ: Áp lực khối lượng công việc của giáo viên hiện nay đã tăng thêm gấp 2 - 3 lần so với trước đây, nhưng tiền lương vẫn ở mức cũ.

Thời đại ngày nay là kỷ nguyên Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thời đại của chuyển đổi số, số hóa và trí tuệ nhân tạo... Giáo dục không thể đứng ngoài xu thế toàn cầu và đội ngũ nhà giáo phải thêm thời gian đầu tư cho chuyển đổi giáo dục, thêm tri thức và thêm tư duy sáng tạo. Như vậy, giáo viên thêm áp lực là theo kịp, thích ứng thời kỳ văn minh mới của nhân loại.

Cả nước hiện thiếu hàng chục nghìn giáo viên - thách thức lớn. Học sinh vẫn ổn định và duy trì số lượng, trường lớp vẫn vậy, chưa nói có xu hướng tăng cục bộ từng năm, ở từng vùng. Ai phải lo dạy học và bằng cách nào cho sự hoạt động bình thường của các nhà trường?

Không thể để có trò mà không có thầy. Không ai khác, chính là các nhà giáo đang bám trụ ở vùng cao, hay âm thầm lặng lẽ làm việc ở vùng thuận lợi.

Họ phải đôn đáo dạy tăng tiết, tăng ca và có cả dạy học liên trường để học sinh không bị mất bài và đảm bảo chương trình dạy học theo quy định. Tất nhiên, giáo viên có thêm phụ cấp nhưng chắc chắn không thể tương xứng sức lực bỏ ra.

Ngoài ra, còn áp lực từ ngoài ngành, trước hết từ phía phụ huynh học sinh. Bây giờ, phụ huynh kỳ vọng rất nhiều vào con cái, ai cũng mong muốn con em mình trong học tập phải được đánh giá khá, giỏi.

Mặt trái của cơ chế thị trường và áp lực từ mạng xã hội

Mặt trái của thị trường khiến phụ huynh tự coi mình là khách hàng, thượng đế. Sự can thiệp của phụ huynh vào nhà trường, giáo viên rất nhiều và bằng nhiều kênh khác nhau.

Không chỉ có vậy, giáo viên còn phải chịu áp lực từ mạng xã hội. Bất cứ một hành vi nào của giáo viên trong nhà trường, có khi chỉ là phạt học sinh vì không tuân thủ đúng quy định của trường, lớp cũng bị phụ huynh đưa lên mạng xã hội.

Thực tế, có những giáo viên bỏ ngành chỉ vì nghiêm khắc với học sinh và bị phụ huynh phản ứng không tốt, thêu dệt câu chuyện rồi đưa lên mạng xã hội và gặp phải chuyện không hay.

Có ý kiến cho rằng, nghề giáo được xếp vào một trong những nghề nguy hiểm. Nhiều giáo viên cảm thấy không đủ sức để chịu đựng những sức ép đó và đã rời khỏi môi trường giáo dục.

Giáo viên bỏ việc, nghỉ việc, chảy máu chất xám trong lĩnh vực giáo dục là dấu hiệu đáng báo động

Theo ông Đặng Tự Ân, việc giáo viên bỏ việc, nghỉ việc, chuyển nghề "chắc chắn để lại hệ lụy cho ngành và sự phát triển cũng như sự tăng trưởng kinh tế đất nước".

Trước mắt tạo ra góc nhìn trong xã hội: Sư phạm là loại hình lao động, tuy danh giá nhưng đang trở nên kém hấp dẫn người lao động. Giá trị nghề nghiệp của nhà giáo bị sụt giảm.

Lòng yêu nghề, mến trẻ và lý tưởng chọn nghề, theo nghề nghiệp ở một bộ phận không nhỏ nhà giáo bị nhạt phai.

Nghề sư phạm ngày càng trở thành một công việc mưu sinh hơn là nơi để lớp trẻ thực hiện lý tưởng và cống hiến cho tương lai, cho sự nghiệp trăm năm trồng người.

Giáo viên đang bị nhiều sức ép trong công việc. Việc quản lý và đổi mới giáo dục ít nhiều có ảnh hưởng, tác động không mong muốn đến đội ngũ nhà giáo.

Xu hướng dịch chuyển lao động, chảy máu chất xám từ lĩnh vực sư phạm sang các ngành nghề khác, đặc biệt lĩnh vực giáo dục công sang giáo dục tư. Đây đều là những dấu hiệu đáng báo động cho các nhà quản lý và ngành giáo dục.

Xu hướng nghỉ việc, chuyển việc ở đội ngũ nhà giáo có thể sẽ trầm trọng hơn

Theo ông Đặng Tự Ân, về lâu dài, nó có thể gây mất cân đối về nhân lực trong một lĩnh vực quan trọng và có số lượng viên chức đông tới hơn 1,4 triệu người.

Khi đội ngũ nhà giáo vừa thiếu, lại bị hao hụt thêm hằng năm sẽ gây nhiều khó khăn cho các nhà trường trong việc tổ chức hoạt động giáo dục. Điều này sẽ tiếp tục gây sức ép lên các nhà giáo đang làm việc. Tìm mọi cách để huy động trẻ tới trường, duy trì sĩ số lớp học, nhưng lại thiếu thầy, thiếu trường lớp tương ứng!

Khi vị thế nghề nghiệp của nhà giáo không được coi trọng đúng mức, lý tưởng nghề nghiệp bị phai nhạt, những sức ép nghề nghiệp trong nghề sư phạm quá ngưỡng chịu đựng... có thể dẫn đến xu hướng thích ứng tiêu cực. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả lao động sư phạm và có thể gây ra một số hành động không tích cực trong giáo dục.

Nguy hiểm hơn, xu hướng nghỉ việc, chuyển việc ở đội ngũ nhà giáo có thể sẽ không dừng lại và trở nên trầm trọng hơn, trở thành trào lưu, gây ra phản ứng dây chuyền, ảnh hưởng tiêu cực đến đội ngũ nhà giáo đang cống hiến, đặc biệt những thầy, cô có kinh nghiệm, năng lực chuyên môn tốt.

Gốc rễ vẫn là chính sách tiền lương; phụ cấp đứng lớp, tăng lương cơ bản chỉ mang ý nghĩa tình thế

Theo ông Đặng Tự Ân, gốc rễ vấn đề giáo viên bỏ nghề, bỏ việc vẫn là chính sách tiền lương của giáo viên và cả khối công chức, viên chức hành chính sự nghiệp.

Phụ cấp đứng lớp hay tăng lương cơ bản cũng chỉ là các quyết định mang ý nghĩa tình thế, giải quyết khó khăn tức thời chưa phải là căn cơ lâu dài, ổn định.

Giải quyết vấn đề này, ông Đặng Tự Ân cho rằng, Nhà nước cần có cách làm đột phá, tiến hành cải cách tiền lương, theo hướng ưu tiên lương giáo viên có tính đặc thù, cao nhất trong khối hành chính sự nghiệp.

Giáo viên sống được bằng lương, bằng nghề dạy học là mục tiêu phấn đấu lâu dài, nhưng phải thực hiện ngay từng bước.

Mỗi nhà giáo, nhà trường cần làm việc và sống hạnh phúc

Đồng thời, các nhà quản lý giáo dục cấp Bộ và địa phương phải ngồi lại để rà soát công tác quản lý giáo viên, theo hướng quản trị nhà trường. Hãy luôn suy nghĩ để cắt giảm hơn những cuộc thi hình thức, sổ sách hành chính, nhiệm vụ kiêm nhiệm không thật cần thiết.

Hãy mạnh dạn bỏ đi tất cả những thủ tục hành chính làm giáo viên mệt mỏi, để các thầy cô được thực sự "tự do" và dành thời gian cho công tác giảng dạy, giáo dục.

"Ứng dụng mạnh mẽ tin học quản lý văn phòng, quản lý nhân sự và chuyên môn. Chỉ cần biết sử dụng nhóm Zalo chúng ta cũng đã bỏ được nhiều cuộc họp không cần thiết, hoặc tương tác được thường xuyên kịp thời giữa giáo viên và phụ huynh", ông Đặng Tự Ân nêu quan điểm.

Bên cạnh đó, cần xây dựng cụ thể các hướng dẫn, công cụ để giúp giáo viên thực sự nắm rõ và thực hiện tốt chương trình mới. Toàn xã hội, truyền thông cần nhìn nhận, đánh giá và dành cho thầy cô sự tôn trọng nghề nghiệp ở mức độ cần thiết. Ghi nhận cũng là cách để họ có động lực cống hiến, yêu nghề.

Cuối cùng, bản thân mỗi nhà giáo, nhà trường cần làm việc và sống hạnh phúc, thay đổi tư duy giáo dục cho giáo viên trong giai đoạn mới, ứng phó những thách thức, khó khăn mới.

Có nhận thức đúng những thách thức nghề nghiệp, có kỹ năng ứng phó, giúp nhà giáo mới làm tốt công tác giáo dục trong bối cảnh hiện nay.

Triển khai chính sách tiền lương: Cần coi trọng ở cả 2 cấp

Ngoài ra, ông Đặng Tự Ân cho rằng, khi xây dựng và triển khai chính sách tiền lương, cần coi trọng cả hai cấp vĩ mô và vi mô: Cấp vĩ mô là quan trọng, mở hướng, tạo nền, còn cấp vi mô quyết định thành công và được phép linh hoạt sáng tạo trong quá trình thực hiện.

Ông Đặng Tự Ân cho biết thêm: "Năm 2019, Value Champion - trang phân tích tài chính nổi tiếng có trụ sở tại Singapore đã công bố nghiên cứu 16 quốc gia, so sánh với GDP mỗi nước thuộc châu Á - Thái Bình Dương, Mỹ và Pháp, cho kết quả: Lương của giáo viên Việt Nam đứng cuối cùng trong số các quốc gia này.

Giáo viên Việt Nam bỏ nghề vì lương thấp, nhưng các nước giáo viên có mức lương cao hơn nhiều so với giáo viên của chúng ta, họ cũng bỏ nghề. Lý do đơn giản bởi chi phí sinh hoạt đắt đỏ, các dịch vụ xã hội cao phi mã hay giá thuê nhà cao ngất ngưỡng... khiến giáo viên phải tìm tới phương cách chuyển nghề để tồn tại...".

Nguồn: xaydungchinh sach.chinhphu.vn

THÁCH THỨC KHI CHUYỂN ĐỔI SỐ THÔNG MINH HƠN

Chuyển đổi số là thời cơ cho Việt Nam đột phá trở thành một quốc gia phát triển. Tuy nhiên, để chuyển đổi số nhanh, thông minh và xanh hơn, vẫn còn nhiều thách thức đặt ra.

Tiềm năng và thách thức

Theo Báo cáo nền kinh tế số Đông Nam Á e-Conomy SEA lần thứ 7 với chủ đề “Vượt qua sóng cả, vươn mình ra biển cơ hội” do Google, Temasek và Bain & Company công bố, kinh tế Internet của Việt Nam đạt 23 tỷ USD trong năm 2022 và đang trên đà đạt 49 tỷ USD vào năm 2025 - tăng trưởng nhanh nhất tại khu vực.

Bộ Thông tin và Truyền thông - cơ quan thường trực của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số cho biết, năm 2022, tổng doanh thu toàn ngành công nghệ thông tin, viễn thông (ICT) Việt Nam đạt khoảng 148 tỷ USD, tỷ trọng kinh tế số đạt 14,26% GDP. Để đạt được mục tiêu đến năm 2025, kinh tế số chiếm 20% GDP theo kịch bản phát triển nhanh, Việt Nam cần duy trì mức tăng trưởng kinh tế số bình quân hằng năm khoảng 20%, gấp hơn ba lần tăng trưởng GDP dự kiến.

“Chuyển đổi số góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát, đảm bảo các cân đối lớn; nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất - kinh doanh, giảm chi phí, tăng năng suất lao động, mở ra không gian phát triển mới”, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính khẳng định tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc và Phiên họp lần thứ 5 của Ủy ban Quốc gia Chuyển đổi số và Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ về phát

triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 vào cuối tháng 2/2023.

Chuyển đổi số là thời cơ cho Việt Nam đột phá trở thành một quốc gia phát triển. Tuy nhiên, để chuyển đổi số nhanh, thông minh và xanh hơn, vẫn còn nhiều thách thức đặt ra. Đó là các vấn đề về quyết tâm chính trị, hành lang pháp lý, nguồn nhân lực và hạ tầng số.

Điển hình, ở khía cạnh chuyển đổi số gắn với tăng trưởng xanh, việc phát triển bền vững, thân thiện với môi trường chưa được quan tâm đúng mức. Ước tính, ngành công nghệ thông tin, viễn thông chiếm khoảng 5-9% tổng lượng điện năng tiêu thụ toàn cầu và khoảng 3% lượng khí thải. Nhu cầu tiêu thụ năng lượng của ngành công nghệ thông tin, viễn thông ngày càng tăng cùng với số lượng thiết bị, hệ thống mạng, các trung tâm dữ liệu, các tài sản số hóa.

Những khuyến nghị quý giá

Những bài học kinh nghiệm từ các quốc gia phát triển sẽ là các gợi ý quý giá để Việt Nam đạt được mục tiêu trên.

Theo ông Denis Brunetti, Chủ tịch Ericsson Việt Nam, Myanmar, Campuchia và Lào, công nghệ 5G sẽ cho phép các ngành công nghiệp thúc đẩy chuyển đổi số và giảm yêu cầu năng lượng, cũng như lượng carbon thải ra. Ericsson sẽ tiếp tục chia sẻ kinh nghiệm 5G toàn cầu của mình với các khách hàng tại Việt Nam, giúp đảm bảo triển khai dung lượng và phủ sóng thành công, với chú trọng vào hiệu suất mạng ổn định, khả năng mở rộng, tính đơn giản và bảo mật.

Còn đại diện Hiệp hội Doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam (EuroCham) cho hay: “Bài học quan trọng từ kinh nghiệm của chúng tôi ở EU là hài hòa tiêu chuẩn bảo vệ dữ liệu khi đã thử nghiệm và chứng minh kỹ lưỡng để giảm thiểu ảnh hưởng không tích cực và xây dựng lòng tin của công chúng và doanh nghiệp”.

Trong khi đó, ông David Liden, Cao ủy Thương mại Thụy Điển tại Việt Nam cho biết, từ năm 2000, Thụy Điển đã ban hành Đạo luật Chữ ký điện tử giúp ích rất nhiều trong ký kết, lưu trữ và truy tìm các tài liệu quan trọng, như hợp đồng lao động hoặc hợp đồng dịch vụ. Chỉ một hành động này đã giúp giảm lượng khí thải phát sinh từ việc di chuyển vật lý, sử dụng giấy và năng lượng được sử dụng để duy trì các địa điểm lưu trữ.

Các doanh nghiệp công nghệ thông tin, viễn thông Việt Nam mong muốn Chính phủ và các bộ, ngành nhanh chóng hoàn thiện hệ thống luật pháp theo yêu cầu hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế số, tuân thủ các chuẩn mực quốc tế. Quốc hội xem xét ban hành Luật Giao dịch điện tử sửa đổi, có quy định và cơ chế phù hợp để điều chỉnh hoạt động của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tương thích với nền kinh tế số. Kiện toàn bộ máy và nâng cao năng lực tham mưu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương.

Đồng thời, khuyến khích đầu tư cho kinh tế số cần tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giữ vai trò nòng cốt trong quá trình chuyển đổi số. Xây dựng và tổ chức triển khai Đề án Chuyển đổi số doanh nghiệp nhà nước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Cộng đồng doanh nghiệp cũng mong mỗi cơ quan quản lý nhà nước nghiên cứu xây dựng chính sách hỗ trợ về vốn, khoa học công nghệ, ưu đãi về thuế cho các lĩnh vực kinh tế số, các khu công nghệ cao, các công viên phần mềm. Thí điểm xây dựng những “khu kinh tế số” để thu hút sự đầu tư của các doanh nghiệp kinh tế số gắn với xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo ở Việt Nam...

* Ngày 21/3, Báo Đầu tư sẽ tổ chức Diễn đàn “Chuyển đổi số: Nhanh hơn, thông minh hơn và xanh hơn”. Diễn đàn sẽ tập trung phân tích chặng đường chuyển đổi số hậu COVID-19, tìm hiểu về những câu chuyện chuyển đổi số trong các lĩnh vực sản xuất, ngân hàng và thương mại điện tử, tầm quan trọng của 5G đối với giai đoạn chuyển đổi số tiếp theo, những chính sách sắp tới của Chính phủ, bài học từ các nước, cũng như đóng góp của doanh nghiệp trong nỗ lực này.

Nguồn: baodautu.vn

CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, CÁC BỘ, NGÀNH: BAN HÀNH QUY ĐỊNH MỚI

*** Ngày 20/3/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 38/NQ-CP về đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Hồ Chí Minh.**

Theo đó, Chính phủ thống nhất thông qua Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Hồ Chí Minh.

Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Hồ Chí Minh vào Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh năm 2023 theo trình tự, thủ tục rút gọn tại một kỳ họp Quốc hội.

Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh và các Bộ, cơ quan liên quan hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Hồ Chí Minh, gửi Bộ Tư pháp thẩm định, hoàn thiện trình Chính phủ cho ý kiến và trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội để trình Quốc hội cho ý kiến, thông qua tại Kỳ họp thứ 5 Quốc hội Khóa XV.

* Theo đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, sẽ thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Hồ Chí Minh về quản lý đầu tư; tài chính, ngân sách nhà nước; quản lý đô thị và tài nguyên môi trường; ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào TP. Hồ Chí Minh; quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; tổ chức bộ máy của chính quyền TP. Hồ Chí Minh và TP. Thủ Đức.

Về quản lý đầu tư, sau khi bố trí đủ vốn ngân sách địa phương cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ trong tổng số vốn đầu tư công trung hạn ngân sách địa phương đã được Quốc hội quyết định, trường hợp có tăng chi đầu tư phát triển từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh được phân bổ cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ mới và bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn, báo cáo Quốc hội kết quả vào giữa kỳ và cuối kỳ kế hoạch.

Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh đảm bảo việc bố trí vốn cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ phải tuân thủ quy định Luật đầu tư công, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương, không làm tăng mức bội chi ngân sách hằng năm và không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh quyết định chủ trương đầu tư dự án tổng thể có quy mô dự án nhóm B thuộc lĩnh vực giao thông, y tế, giáo dục, cấp thoát nước, xử lý rác thải theo quy định của pháp luật về đầu tư công, có quyền quyết định cho phép tách riêng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập khi phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tổng thể; quyết định mục tiêu, quy mô, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, địa

điểm đầu tư của dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng tại quyết định chủ trương đầu tư dự án tổng thể.

Căn cứ chủ trương đầu tư dự án tổng thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh quyết định đầu tư, điều chỉnh dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng trong phạm vi mục tiêu, quy mô, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm thực hiện dự án tổng thể. Trường hợp điều chỉnh dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng phát sinh yếu tố phải điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tổng thể, Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tổng thể trước khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh điều chỉnh dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng. Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tổng thể và điều chỉnh dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh quyết định sử dụng ngân sách địa phương để thực hiện dự án đầu tư công độc lập để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án đầu tư theo đồ án thiết kế đô thị riêng, đồ án quy hoạch đô thị vùng phụ cận các nhà ga thuộc tuyến đường sắt được cấp thẩm quyền phê duyệt dọc theo tuyến Đường sắt đô thị số 1 (Bến Thành - Suối Tiên), Đường sắt đô thị số 2 (Bến Thành - Tham Lương) theo quy định của pháp luật để thu hồi đất, chỉnh trang, phát triển đô thị, thực hiện tái định cư tại chỗ, tạo quỹ đất để đấu giá lựa chọn nhà đầu tư các dự án phát triển đô thị theo quy định.

Thẩm quyền, trình tự, thủ tục đầu tư, xây dựng đối với dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được thực hiện theo trình tự, thủ tục của dự án đầu tư công nhóm A theo tiêu chí quy định tại Luật Đầu tư công.

Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh được quyết định điều chỉnh mật độ xây dựng, chỉ tiêu hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật tăng không quá 1,5 lần so với quy chuẩn hiện hành...

*** Ngày 17/3/2023, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 37/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về "Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao".**

Mục đích của Nghị quyết là nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 18-NQ/TW, đồng thời xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu.

Từ đó đề ra giải pháp để các Bộ, ngành, cơ quan và địa phương xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW đạt hiệu quả cao nhất, hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

Nghị quyết của Chính phủ đề ra năm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm. Cụ thể:

Thứ nhất là tuyên truyền, giáo dục, thống nhất nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về quản lý và sử dụng đất trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, hoàn thiện thể chế, chính sách quản lý và sử dụng đất đồng bộ với thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong đó, đáng chú ý là hoàn thành việc xây dựng dự án Luật Đất đai (sửa đổi), một số dự án Luật có liên quan và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Thứ ba, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai. Trong đó, đẩy mạnh phân cấp trong việc quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai và gắn với trách nhiệm giải quyết của từng cấp chính quyền địa phương; giảm đầu mối, giảm trung gian, gắn với cải cách hành chính, giảm phiền hà, tiêu cực.

Thứ tư, đổi mới, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thứ năm, tập trung giải quyết cơ bản những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc kéo dài liên quan đến quản lý và sử dụng đất.

*** Ngày 21/3/2023, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Chỉ thị số 07/CT-TTg về việc tăng cường công tác truyền thông chính sách.**

Theo Chỉ thị, truyền thông chính sách là một nhiệm vụ, một chức năng quan trọng của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Báo chí và các loại hình truyền thông khác là kênh thông tin, là phương thức cơ bản, quan trọng để thực hiện việc truyền thông chính sách.

Thời gian qua công tác truyền thông chính sách được quan tâm triển khai tích cực và thường xuyên trong quá trình xây dựng thực thi và hoàn thiện chính sách. Tuy nhiên, công tác truyền thông vẫn chưa thực sự được quan tâm đúng mức. Nhiều Bộ, ngành, địa phương chưa có đội ngũ cán bộ làm truyền thông chính sách chuyên trách, chuyên nghiệp; chưa thấy được tầm quan trọng của việc phải bố trí nguồn lực phù hợp (cả nhân lực, điều kiện làm việc và kinh phí) cho công tác truyền thông chính sách. Việc thiếu kế hoạch, thiếu chủ động, thiếu chuyên nghiệp trong cung cấp thông tin và truyền thông đã để xảy ra những sự cố, khủng hoảng truyền thông trên một số lĩnh vực, làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Trong bối cảnh bùng nổ thông tin như hiện nay, công tác truyền thông chính sách cần được chú trọng, nâng cao tính chuyên nghiệp trong toàn hệ thống cơ quan hành chính nhà nước, góp phần tạo sự đồng thuận, nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong việc thực thi chính sách. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

Thứ nhất, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thực hiện và chỉ đạo thực hiện tốt việc công khai thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin; Luật Báo chí; Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/2/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027". Chủ động, đổi mới phương thức truyền thông và hình thức cung cấp thông tin cho báo chí đảm bảo tính công

khai, minh bạch và đáp ứng tốt nhu cầu thông tin của các cơ quan báo chí, nhà báo. Tăng cường phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả hơn giữa các Bộ, ngành, cơ quan làm công tác truyền thông chính sách.

Quan tâm bố trí, sắp xếp, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ làm công tác truyền thông chính sách bảo đảm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Bố trí cán bộ phụ trách công tác truyền thông chính sách ở Bộ, ngành, địa phương.

Xây dựng kế hoạch truyền thông hằng năm và linh hoạt triển khai hoạt động truyền thông từ khi hoạch định chủ trương, xây dựng, hoàn thiện, ban hành và thực thi chính sách; bố trí bộ phận truyền thông chính sách tham gia góp ý, phản biện trong quá trình xây dựng và thực thi chính sách.

Ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản trị thông tin truyền thông để phát hiện, dự báo các xu hướng thông tin tích cực và tiêu cực, có lợi và bất lợi cho công tác chỉ đạo điều hành. Nghiên cứu và triển khai các mô hình truyền thông chính sách mới trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm quốc tế để vận dụng linh hoạt, phù hợp vào hoàn cảnh của Việt Nam.

Chủ động kết nối, phát triển mạng lưới truyền thông; bố trí kinh phí để tăng cường công tác truyền thông chính sách. Nghiên cứu việc đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các cơ quan truyền thông, báo chí làm nhiệm vụ truyền thông chính sách phù hợp với yêu cầu và quy định của pháp luật.

Thứ hai, Văn phòng Chính phủ chủ động cung cấp thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cho các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan báo chí để thực hiện tốt, hiệu quả, tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện cơ chế, chính sách.

Thứ ba, Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các Bộ, cơ quan liên quan, rà soát, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch nhằm nâng cao hiệu quả của các cơ quan báo chí, truyền thông, bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ truyền thông chính sách.

Đẩy mạnh truyền thông chính sách trên nền tảng số. Sử dụng công nghệ rà quét, đánh giá xu hướng thông tin trên báo chí, truyền thông để nắm bắt các vấn đề phát sinh trong công tác truyền thông chính sách. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội Nhà báo Việt Nam và các bộ, ban, ngành, địa phương chủ động định hướng, cung cấp thông tin chính xác, kịp thời cho báo chí và các phương thức truyền thông khác về những vấn đề dư luận xã hội quan tâm.

Chủ động đấu tranh bóc gỡ, ngăn chặn tin giả, tin xấu độc chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ chính quyền với nhân dân, xuyên tạc chủ trương chính sách, gây mất đoàn kết trong xã hội; phối hợp với Bộ Công an xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

Quản lý chặt chẽ thông tin trên báo chí, mạng xã hội, đảm bảo những thông tin chính thống, tích cực về đời sống xã hội trên báo chí phải là dòng chảy chính. Xây dựng và triển khai các chương trình bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ truyền thông của các Bộ, ngành và địa phương trong công tác truyền thông chính sách, kỹ năng cung cấp thông tin cho báo chí, kỹ năng, quy trình, cẩm nang xử lý thông tin và ứng phó với khủng hoảng truyền thông trên không gian mạng.

Xây dựng mạng lưới kết nối truyền thông của các Bộ, ngành, địa phương để thực hiện hiệu quả công tác truyền thông chính sách và kịp thời kiến nghị Thủ tướng Chính phủ thành lập các Tổ công tác xử lý sự cố, khủng hoảng truyền thông trong trường hợp cần thiết.

Thứ tư, Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan thực hiện tốt Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027".

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm thúc đẩy việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin của người dân, trong đó có tăng cường truyền thông chính sách.

Thứ năm, Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về vị trí việc làm, định mức biên chế của công chức, viên chức làm công tác truyền thông, bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Thứ sáu, Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai công tác truyền thông chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

Thứ bảy, Bộ Tài chính bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện công tác truyền thông chính sách của các bộ, cơ quan trung ương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Thứ tám, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với các Bộ, ngành và địa phương trong công tác truyền thông chính sách; tăng cường, nâng cao chất lượng truyền thông chính sách, đẩy mạnh chuyển đổi số báo chí, ứng dụng công nghệ, đổi mới phương thức truyền thông đa phương tiện để tạo hiệu quả truyền thông chính sách.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị này.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Bộ Chính trị:

Quyết định giao ông Mai Văn Tuất, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân tỉnh Ninh Bình điều hành hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình đến khi Bộ Chính trị quyết định nhân sự Bí thư Tỉnh ủy Ninh Bình thay bà Nguyễn Thị Thu Hà.

* Thủ tướng Chính phủ:

Kiện toàn Tổ công tác đặc biệt của Thủ tướng tháo gỡ vướng mắc dự án đầu tư:

Ngày 23/3/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 290/QĐ-TTg kiện toàn thành viên Tổ công tác đặc biệt của Thủ tướng Chính phủ về rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và thúc đẩy thực hiện dự án đầu tư tại các Bộ, ngành và địa phương.

Cụ thể, kiện toàn Tổ trưởng Tổ công tác đặc biệt của Thủ tướng Chính phủ về rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và thúc đẩy thực hiện dự án đầu tư tại các Bộ, ngành và địa phương tại Quyết định số 1242/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tổ trưởng Tổ công tác là Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang.

Phê duyệt danh sách thành viên Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm:

Ngày 21/3/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 270/QĐ-TTg phê duyệt danh sách thành viên Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm.

Theo Quyết định, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang là Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm.

Các Phó Chủ tịch gồm: Ông Tô Lâm, Bộ trưởng Bộ Công an; ông Đào Ngọc Dung, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; bà Đào Hồng Lan, Bộ trưởng Bộ Y tế; bà Trương Thị Ngọc Ánh, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Các Ủy viên là lãnh đạo các Bộ, ngành, cơ quan liên quan.

Lập Hội đồng Nhà nước xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú" lần thứ 14:

Ngày 22/3/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 278/QĐ-TTg thành lập Hội đồng cấp Nhà nước xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú” lần thứ 14 - năm 2023 (Hội đồng).

Theo Quyết định, bà Đào Hồng Lan, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Y tế làm Chủ tịch Hội đồng.

Phó Chủ tịch Hội đồng gồm: Ông Đỗ Xuân Tuyên, Thứ trưởng Bộ Y tế (thường trực); ông Ngô Duy Hiều, Phó Chủ tịch Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam.

Ủy viên Hội đồng gồm: Ông Vũ Hải Sản, Thượng tướng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng; ông Triệu Văn Cường, Thứ trưởng Bộ Nội vụ; ông

Phạm Huy Giang, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương; ông Trần Đình Chung, Thiếu tướng, Phó Cục trưởng Cục An ninh Chính trị nội bộ, Bộ Công an; ông Phạm Quang Tùng, Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ Thi đua, khen thưởng, Văn phòng Chủ tịch nước; ông Nguyễn Hồng Sơn, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế; ông Nguyễn Đình Anh, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế; ông Hà Anh Đức, Chánh Văn phòng Bộ Y tế; ông Nguyễn Doãn Tú, Cục trưởng Cục Dân số, Bộ Y tế; ông Phan Trọng Lân, Cục trưởng Cục Y tế dự phòng, Bộ Y tế.

Ngoài ra, Ủy viên Hội đồng còn có: Ông Vũ Tuấn Cường, Cục trưởng Cục Quản lý Dược, Bộ Y tế; bà Phạm Thanh Bình, Chủ tịch Công đoàn Y tế Việt Nam; ông Nguyễn Hoàng Long, Cục trưởng Cục Khoa học, Công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế; ông Lương Ngọc Khuê, Thầy thuốc Nhân dân, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế; ông Nguyễn Mạnh Cường, Chánh Thanh tra Bộ Y tế; bà Nguyễn Thị Xuyên, Thầy thuốc Nhân dân, Chủ tịch Tổng hội Y học Việt Nam.

Bổ nhiệm ông Trần Quốc Phương, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiêm giữ chức Ủy viên Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội, thay ông Võ Thành Thống, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nghỉ hưu.

Bổ nhiệm lại ông Lê Công Thành giữ chức Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, thời hạn bổ nhiệm lại tính từ ngày 12/4/2023.

Phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với bà Vũ Thu Hà, Giám đốc Sở Nội vụ TP. Hà Nội.

Phê chuẩn kết quả bãi nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Chử Xuân Dũng, do Ban Bí thư đã quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức Khai trừ ra khỏi Đảng.

Điều động, bổ nhiệm ông Lê Văn Hoan, Chủ tịch Công ty Xổ số điện toán Việt Nam, giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Phát triển Việt Nam nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Bổ nhiệm ông Ngô Văn Cương, Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh kiêm giữ chức Ủy viên Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội, thay ông Nguyễn Anh Tuấn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn đã chuyển công tác khác.

*** Bộ Quốc phòng:**

Đại tá Vũ Văn Cường, Phó Chủ nhiệm Chính trị Quân khu 1 được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Chính trị Tổng cục Kỹ thuật.

Đại tá Nguyễn Khắc Huy, Sư đoàn trưởng Sư đoàn 346 được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tham mưu trưởng Quân khu 1.

Thượng tá Nông Công Thức, Chủ nhiệm Kỹ thuật Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bắc Ninh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Kỹ thuật Quân khu 1.

Đại tá Đỗ Văn Toán, Phó Sư đoàn trưởng kiêm Tham mưu trưởng Sư đoàn 346 được bổ nhiệm giữ chức vụ Sư đoàn trưởng Sư đoàn 346.

Đại tá Hồ Xuân Tùng, Phó Chủ nhiệm Kỹ thuật Quân khu nghỉ công tác, nghỉ chờ hưu.

Đại tá Hoàng Anh Tú, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hà Tĩnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hà Tĩnh.

Thượng tá Nguyễn Tiến Dũng, Phó Chính ủy Sư đoàn 968 được bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ nhiệm Chính trị Học viện Hậu cần.

Thượng tá Nguyễn Tú Tài, Phó Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hà Tĩnh được bổ nhiệm giữ chức Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hà Tĩnh.

Thượng tá Phan Thắng, Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thừa Thiên - Huế được bổ nhiệm giữ chức vụ Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thừa Thiên - Huế.

*** Bộ Công an:**

Đại tá Trần Văn Toàn, Giám đốc Công an tỉnh Bình Thuận được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn Phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an và thăng cấp bậc hàm Thiếu tướng, kể từ ngày 20/3/2023.

Đại tá Lê Quang Nhân, Phó Giám đốc Công an tỉnh Đồng Nai được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Công an tỉnh Bình Thuận, kể từ ngày 20/3/2023.

Đại tá Nguyễn Ngọc Quang, Phó Giám đốc Công an tỉnh Đồng Nai được điều động đến nhận công tác và giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Bộ Công an, kể từ ngày 20/3/2023.

*** Bộ Công Thương:**

Ông Trịnh Anh Tuấn, Phó Cục trưởng Cục Cảnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương.

Ông Nguyễn Đình Hưng, quyền Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Ninh được bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Ninh, kể từ ngày 10/3/2023.

Ông Tạ Đình Dũng, Phó Cục trưởng phụ trách Cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Nguyên được bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Nguyên.

Ông Trần Văn Toàn, quyền Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Hải Dương được bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Hải Dương.

*** Bộ Giáo dục và Đào tạo:**

Ông Lê Đình Nghị, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó chánh Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo, kể từ ngày 22/3/2023.

*** Ủy ban Dân tộc:**

Ông Hoàng Văn Xô, Phó Vụ trưởng, Quyền Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế được bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế.

Ông Lê Mạnh Dương, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư chuyên ngành xây dựng được điều động, bổ nhiệm giữ chức danh Thư ký Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc.

Bà Phạm Thị Thúy Hà, Phó Vụ trưởng Vụ Công tác dân tộc địa phương được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Dân tộc thiểu số.

Ông Nguyễn Phương Hà, nguyên Vụ trưởng Vụ Văn hóa - Xã hội thuộc Ban Chỉ đạo Tây Bắc được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Nhà khách Dân tộc.

Ông Đào Xuân Quy, Chuyên viên Vụ Chính sách Dân tộc được bổ nhiệm giữ chức Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách Dân tộc.

*** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:**

Bà Nguyễn Thị Dung, Phó Giám đốc phụ trách Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh TP. Hải Phòng được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh TP. Hải Phòng.

Ông Mai Khánh Dũng, Trưởng phòng Phòng Quản lý, giám sát vi mô tổ chức tín dụng phi ngân hàng thuộc Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng II (Cục II), Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục II thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng - Ngân hàng Nhà nước.

Ông Trần Trung Thượng, Trưởng phòng Phòng Trị sự, Thời báo Ngân hàng được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Biên tập Thời báo Ngân hàng, kể từ ngày 17/3/2023.

*** Tỉnh Quảng Ninh:**

Ông Hoàng Vĩnh Khuyển, nguyên Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ được điều động giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đàm Hà nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Ông Lê Văn Độ, nguyên Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh được điều động giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TX. Đông Triều nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Ông Lê Quang Ngọc, nguyên Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông được điều động giữ chức vụ Phó Chủ tịch Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh.

Ông Nguyễn Đức Tiệp, nguyên Thành ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Uông Bí được điều động giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Đại học Hạ Long.

*** Tỉnh Tây Ninh:**

Ông Phạm Ngọc Hải, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh, kể từ ngày 20/3/2023.

Nguồn: baochinhphu.vn